

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **75** /QĐ-UBDT

Hà Nội, ngày 29 tháng 02 năm 2016

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... 8 ...
	Ngày: ... 29/3/16

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn
vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016**

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội khóa 13 về chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn;

Xét đề nghị của Vụ trưởng, Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình 135,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 3.423 thôn đặc biệt khó khăn của 49 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016. Trong đó:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư: 3.372 thôn của 41 tỉnh;
- Ngân sách địa phương đầu tư: 51 thôn của 08 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Quảng Ninh, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Hải Dương, Khánh Hòa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, Đồng Nai. *(Có danh sách kèm theo)*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định số 582/QĐ-UBDT ngày 18/12/2013; Quyết định số 130/QĐ-UBDT ngày 08/5/2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về phê duyệt bổ sung thôn đặc biệt khó khăn vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

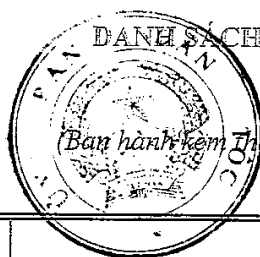
Nơi nhận

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Chính phủ;
- BT, CN và các TT, PCN UBND;
- Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc;
- Website UBND;
- Lưu VT, VP135 (10b).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỦ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Sơn Phước Hoan



**DANH SÁCH THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN THUỘC DIỆN ĐẦU TƯ
CỦA CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM 2016**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **75**/QĐ-UBND ngày **29** tháng **02** năm 2016
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc) *Ng*

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
Tổng số			3.423	
1. TỈNH VINH PHÚC			3	
	HUYỆN TAM ĐẢO			
	Yên Dương	II		Đồng Pheo Quang Đạo Yên Phú
2. THÀNH PHỐ HÀ NỘI			17	
	HUYỆN BA VÌ			
	Ba Trại	II		Thôn 8 Thôn 9
	Khánh Thượng	II		Sui Quán Đồng Sòng Gò Đình Muôn Ninh
	Minh Quang	II		Đám Sắn Cốc Đồng Tâm Dy
	Vân Hoà	II		Muồng Châu Rùa
	Yên Bài	II		Mái Mít Quýt
	HUYỆN QUỐC OAI			
	Đông Xuân	II		Đồng Bồ Đá Thâm
	Phú Mãn	II		Trần Voi Đồng Vỡ
3. TỈNH QUẢNG NINH			7	
	HUYỆN VĂN ĐÓN			
	Bình Dân	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Đồng Động
	Đài Xuyên	II		Đài Van
	Vạn Yên	II		Đài Lăng
HUYỆN TIỀN YÊN	Phong Dụ	II		Khe Ma
	Điền Xá	II		Khe Vàng
HUYỆN HẢI HÀ	Quảng Phong	II		Thôn 7
	Quảng Thịnh	II		Thôn 3
4. TỈNH HẢI DƯƠNG			1	
THỊ XÃ CHỈ LĨNH	Kênh Giang	II		Tân Lập
5. TỈNH NINH BÌNH			36	
HUYỆN YÊN MÔ	Yên Thái	II		Xóm 1 Phú Tri Thôn Tri Điền Xóm 2 Quảng Công Xóm Thành Hồ Thôn Lộc Động
HUYỆN NHO QUAN	Đức Long	II		Sơn Lũy 1 Sơn Lũy 2 Cao Thắng
	Gia Lâm	II		Thôn 4
	Gia Sơn	II		Hạnh Phúc
	Gia Thủy	II		Liên Phương
	Gia Tường	II		Ngọc Thụ
	Lạc Vân	II		Lạc 1
	Lạng Phong	II		Đồng An

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Phú Lộc	II		Thống Nhất
	Phú Sơn	II		Thôn 5
	Quỳnh Lưu	II		Đôi Phương
				Đôi Khoai
	Sơn Hà	II		Quỳnh Sơn
	Sơn Lai	II		Xát
	Sơn Thành	II		Đồng Dục
	Thanh Lạc	II		Mai Văn
	Thượng Hòa	II		Hữu Thương 4
				Bè Mật
	Văn Phong	II		Trung Đông
	Văn Phú	II		Đồng Ân
	Văn Phương	II		Xuân Viên
				Bồng Lai
	Xích Thổ	II		Đức Thành
				Hùng Sơn
				Hồng Quang
				Quyết Thắng
				Liên Minh
	Yên Quang	II		Yên Phú
				Yên Sơn
				Yên Thủy
6. TỈNH HÀ GIANG			89	
	HUYỆN ĐỒNG VĂN			
	Thị trấn Đồng Văn	II		Thôn Hầu Đê
				Thôn Sĩ Phái
				Thôn Tù Sán
				Thôn Lài Cò
				Thôn Má Lủ
				Thôn Bản Mỏ
				Thôn Xóm Mới

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn Quán Dín Ngải
				Thôn Lũng Lú
				Thôn Má Păng
				Thôn Pô Lô
				Thôn Má Tia
		Thị trấn Phố Bàng	II	
				Tả Kha
				Phố Trỏ
				Phiên Ngải
	HUYỆN MÈO VẠC			
		Thị trấn Mèo Vạc	II	
				Chúng Pả A
				Chúng Pả B
				Sáng Pả A
				Sáng Pả B
				Tò Đú
				Sản Tở
				Tia Chỉ Dừa
	HUYỆN YÊN MINH			
		Thị trấn Yên Minh	II	
				Phiêng trà
				Nà Sâu
				Đồng phây
				Nà Tền
				Khuân Ang
				Nà Hán
				Nà Pom
	HUYỆN BẮC MÈ			
		Thị trấn Yên Phú	II	
				Yên Cư
				Nà Đon
				Lũng Éo
				Giáp Yên
				Nà Phia
				Khâu Đuôn
		Minh Ngọc	II	
				Thôn Lũng Càng
				Thôn Khâu Lừa
				Thôn Lũng Hào
		Yên Định	II	
				Thôn Khuổi Trông
				Thôn Phia Dầu
				Thôn Ngâm Piai
				Thôn Bản Bó
	HUYỆN VỊ XUYẾN			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Ngọc Linh	II		Nà Qua Khuổi Khả Nậm Đăm Lăng Mu Ngọc Quang
	Phủ Linh	II		Lùng áng Bản Lầy
	HUYỆN BẮC QUANG			
	Bằng Hành	II		Thôn Đoàn Kết
	Đồng Tâm	II		Thôn Lâm Thôn Nha Thôn Khuổi Thuối Thôn Bản Buốt
	Hữu Sản	II		Thôn Thượng Nguồn Thôn Trung sơn Thôn Khuổi Luồn
	Kim Ngọc	II		Thôn Quý Quốc
	Tiên Kiều	II		Thôn Thượng cầu
	Vĩnh Hảo	II		Thôn Khuổi Phat Thôn Vật Lậu
	Vĩnh Phúc	II		Thôn Vĩnh Chùng
	Vô Điểm	II		Thôn Lâm Thôn Thíp
	HUYỆN QUANG BÌNH			
	Xuân Giang	I		Bản Tát
	Bằng Lang	II		Khuổi Thè Tiến Yên
	Vĩ Thượng	II		Hạ Sơn
	Thị trấn Yên Bình	II		Thượng Sơn Hạ Sơn
	Yên Hà	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Trung Thành
				Yên Sơn
	Tân Bắc	II		Nậm Khâm
	Tiên Yên	II		Thôn Buông
	Tân Trinh	II		Tả Ngáo
				Mác Hạ
	HUYỆN HOANG SU PHI			
	Thị trấn Vinh Quang	II		Thôn Pô Lũng
	HUYỆN XIN MÀN			
	Thị trấn Cốc Pài	II		Thôn Vũ Khí
				Thôn Cốc Pài
				Thôn Cốc Cọc
				Thôn Suối Thầu
				Thôn Súng Sàng
				Thôn Chủng Trại
				Thôn Na Pan
	THÀNH PHỐ HÀ GIANG			
	Phương Độ	II		Thôn Nà Thác
				Thôn Khuổi My
				Thôn Lũng Vải
	Phương Thiện	II		Cao Bành
				Gia Vải
7. TỈNH CAO BẮNG			98	
	HUYỆN BẢO LÂM			
	Thị trấn Pác Miêu	II		Mại Ráy
				Phiêng Phay
				Bản Đe
				Lạng Cá
	HUYỆN HÀ QUANG			
	Xã Trường Hà	II		Nậm Lìn
				Nà Leng
	Thị trấn Xuân Hòa	II		Nà Vạc 1
				Yên Luật 1
				Khuổi Pàng
	Phù Ngọc	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Noóc Mò
				Lũng Giàng
	HUYỆN BAO LAC			
	Thị trấn Bảo Lạc	II		
				Xóm Nà Dương
	Hồng Trị	II		
				Nà Cao
				Khâu Pâu
				Cốc Xá Trên
				Cốc Xá Dưới
				Nà Đuôn
	HUYỆN NGUYỄN BÌNH			
	Thị trấn Tĩnh Túc	II		
				Nậm Sầu
				Thảm Ổ
				Phiêng Cỏ
	Lang Môn	II		
				Nà Nội 2
	Minh Thanh	II		
				Cô Ba
				Nà Roòng
	Thị trấn Nguyễn Bình	II		
				Khuổi Bó
	Thế Dục	II		
				Tổng Ngà
				Lũng Nọi
	HUYỆN HÒA AN			
	Bách Đăng	II		
				Nà Luông
				Bốc Thượng
	Đức Long	II		
				Nậm Thoong
				Nà Coóc
				Khau Lý
	Dân Chủ	II		
				Bản Chang
				Nà Đán
				Lũng Lạ
				Lũng Liu
				Khuổi Bốc
				Hoảng Xúm
				Phiác Cát
				Kéo Thín
	Đại Tiên	II		
				Má Nưa

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Má Tầu
				Nà Khan
				Lũng Lừa
	Lê Chung	II		
				Nà Tổng
	Nam Tuấn	II		
				Văn Thu
	Nguyễn Huệ	II		
				Công An
				Thang Tà
	HUYỆN THÔNG NÔNG			
	Thị trấn Thông Nông	II		
				Pác Ca
				Lũng Páng
	HUYỆN THẠCH AN			
	Thị trấn Đông Khê	II		
				Nà Dê
				Khau Trường
				Nà Cúm
	Vân Trinh	II		
				Lũng Mẩn
				Lũng Háy
	HUYỆN HA LANG			
	Thị trấn Thanh Nhật	II		
				Bó Rạc
				Lũng Đón
	HUYỆN PHỤC HÒA			
	Thị trấn Tà Lùng	II		
				Bó Pét
	Thị trấn Hòa Thuận	II		
				Bó Khoang
	HUYỆN TRUNG KHANH			
	Đoài Côn	II		
				Lũng Luông- Lũng Rý
				Bản Lũng
	Đình Minh	II		
				Khưa Nâu - Phía Sách
	Thông Huệ	II		
				Cốc Rầy
				Bản Cườm-Sộc Riêng
	Lăng Hiếu	II		
				Đà Tiên
				Bản Giản
	Cánh Tiên	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Cốc Chia
	Đức Hồng	II		Lung Tùng
				Lũng Nà
	Khâm Thành	II		Lũng Kít
	Phong Châu	II		Tân Phong
	Thân Giáp	II		Phò Tầu
				Thông Lộc
				Bản Mang
	HUYỆN TRÁ LĨNH			
	Thị trấn Hùng Quốc	II		Cốc Cáng
				Cốc Khoác
				Nà Rạo
				Tổng Moòng
				Bản Lang
				Bản Khun
				Nà Quan
				Bản Hía
	Quốc Toàn	II		Lũng Giang
				Lũng Đầy Trên
	HUYỆN QUANG UYÊN			
	Chí Thảo	II		Cốc Coóc
				Rai Khang
				Lũng Ngườm
	Độc Lập	II		Nà Vương 2
				Nậm Pán
	Quảng Hưng	II		Nậm Phan
				Bản Phò
	Cai Bộ	II		Lũng Ra
				Lũng Luông
				Rằng Vi
				Thình Phù
	Tự Do	II		Lũng Úc
				Pác Khuổi
				Cô Coóc

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Quốc Phong	II		Lũng Đắc
8. TỈNH BẮC KẠN			56	
	HUYỆN BẠCH THỔNG			
	Đôn Phong	II		Nậm Tộc
				Lũng Lâu
	Mỹ Thanh	II		Thôn Ưng
				Nà Cà
				Cây Thị
	Tú Trĩ	II		Bản Mới
	HUYỆN NGÂN SƠN			
	Hương Nê	II		Nậm Dân
				Khuổi Ôn
				Lũng Ngủ
				Nà Cà
	Vân Tùng	II		Nà Pải
				Nà Bốc
	Thị Trấn Nà Phặc	II		Cốc Sả
				Bản Hòa
				Bản Cây
				Nà Lâm
				Khuổi Tinh
				Lũng Nhá
				Phía Chang
				Phía Đẳng
				Máy Ván
				Lũng Lịa
	HUYỆN CHỢ MỚI			
	Hòa Mục	II		Tân Khang
				Mỏ Khang
	Như Cồ	II		Bản Nưa
				Nà Luổng
				Khuổi Hóp
	Nông Hạ	II		Khe Thi I
				Khe Thi II
	Thanh Bình	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	THÀNH PHỐ BẮC KẠN			Khuổi Lót
	Huyện Tụng	I		Khuổi Pái
	HUYỆN BA BÈ			Cốc Pái
	Địa Linh	II		Nà Đúc 2
				Tát Dài
				Pác Nghè 2
	Khang Ninh	II		Cùm Pán
				Khuổi Luông
				Nà Hân
				Đồn Đền
	HUYỆN CHỢ ĐÓN			
	Thị trấn Bằng Lũng	I		Bản Tản
	Nam Cường	I		Lũng Noong
	Bản Thi	II		Khuổi Kén
	Bình Trung	II		Khuổi Dây
				Bản Pèo
				Vằng Doọc
	Yên Nhuận	II		Bản Tầm
	Tân Lập	II		Nà Lịn
				Phiêng Đén
	HUYỆN NÀ RÍ			
	Thị trấn Yên Lạc	II		Bản Pò
	Cư Lễ	II		Khuổi Quân
	Cường Lợi	II		Năm Dăm
	Hào Nghĩa	II		Vằng Mười
	Kim Lư	II		Lũng Cào
	Lương Hạ	II		Khuổi Năn 2
	Lương Thành	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Pác Cáp
				Khuổi Kháp
9. TỈNH TUYÊN QUANG			234	
	HUYỆN LÂM BÌNH			
		Xã Thượng Lâm	II	
				Khun Hon
				Nà Ta
				Nà Thuôn
				Nà Lâu
				Khau Dao
		Thổ Bình	II	
				Bản Piát
				Nà My
				Nà Bó
				Tân Lập
				Lũng Piát
	HUYỆN NÀ HẠNG			
		Thị trấn Nà Hàng	I	
		Năng Khả	II	
				Nà Mỏ
				Bản Nhung
				Lũng Giang
				Phiêng Bung
				Nà Chác
		Thanh Tương	II	
				Thôn Bản Bung
				Thôn Đon Tàu
				Thôn Nà Đưa
				Thôn Nà Mạ
				Thôn Cổ Yềng
				Thôn Bắc Danh
				Thôn Nà Coóc
	HUYỆN CHIÊM HÓA			
		Kim Bình	II	
		Hùng Mỹ	II	
				Thôn Tông Bộc
				Thôn Dồm
				Nậm Kép
				Thôn Đông
				Thôn Mủ
				Thôn Thâm
				Thôn Đình
				Thôn Báu
				Thôn Ngẫu 1
				Thôn Ngẫu 2

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
					Thôn Rõm
					Thôn Nghe
					Thôn Nà Mí
					Thôn Khun Thắng
					Thôn Cao Bình
		Hòa An	II		Thôn Khuân Đích
					Thôn Tông Xoong
		Ngọc Hội	II		Thôn Minh An
					Thôn Bản Đảng
					Thôn Nà Báy
					Thôn Khun Cang
					Thôn Bản Cải
		Nhân Lý	II		Thôn Gốc Chú
					Thôn Đầu Cầu
					Thôn Bả II
					Thôn Chân
					Thôn Hạ Đông
					Thôn Khuân Nhát
		Tân Thịnh	II		Thôn Đồng Quang
					Thôn Quang Minh
					Thôn Lăng Bục
					Thôn Lăng Luông
					Thôn An Phong
					Thôn An Phú
					Thôn An Thịnh
					Thôn An Bình
					Thôn Linh An
					Thôn Linh Tân
					Thôn Phúc Yên
					Thôn Phúc Thương
	HUYỆN HÀM YÊN				
		Thái Hòa	I		
					Khe Môn
		Bằng Cốc	II		Cọ Sẻ
					Ngòi Yên
					Hợp Hòa 1
					Hợp Hòa 2
					Mai Hồng
					Phúc Long
					Tân Đông

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Bình Xá	II		Đèo Ang
				Thôn Đo
	Minh Dân	II		Làng Vai
				Thác Vàng
				Nước Mỏ
				Thác Đất
				Ngòi Tèo
				Đồng Mới
				Ngòi Khang
				Kim Long
	Nhân Mục	II		Kai Con
	Phù Lưu	II		Làng Chà
				Khau Linh
				Trò
				Quang
				Thôn Bua
				Bản Ban
				Pá Hân
				Khuổi Nọi
				Thôn Kẽm
				Lăng Đán
				Cọ Nà Tâm
				Thôn Tầu
	Thái Sơn	II		Khôn
				6 Thái thủy
	Yên Phú	II		3 Yên Lập
				2 Yên Lập
				1 Yên Lập
				9 Minh Phú
				6 Minh Phú
	HUYỆN YÊN SƠN			
	Kim Phú	I		Thôn 19
	Chân Sơn	II		Đồng Giản
				Hoa Sơn
				Động Sơn
				Đèo Hoa
				Khuân Lâm

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Chiêu Yên	II		Phai Đá
				Tân Lập
				Đán Khao
	Đội Bình	II		Đồng Giản
				Dân Chủ
	Hoàng Khai	II		Tân Quang
				Yên Khánh
	Lục Hành	II		Khuân Lù
				Bến
				Làng Ngoài 2
				Làng Trà
				Đồng Rôm
				Đồng Mán
				Đồng Nghiêm
				Đồng Trô
	Nhữ Hán	II		Cây Dừa
				Liên Minh 1
	Nhữ Khê	II		Cây Thị
				Nhữ Khê
				Đồng Cả
				Đồng Giản
				Xóm 17
				Thọ An
	Phú Lâm	II		Vực Vại 3
				Đồng Xung
				Vực Vại 2
				Vực Vại 1
	Phúc Ninh	II		An Lạc
	Tân Long	II		Thôn 12
				Thôn 16
				Thôn 15
				Thôn 14
				Thôn 8
				Thôn 6
	Tân Tiến	II		Khâu Lầu

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn 6
				Cháy
				Thôn 5
				Thôn 4
				Thôn 1
				Thôn 7
	Thăng Quân	II		Hòn Vang
				Hòn Lau
				Làng Châu 2
				Văn Lập
				Yên Thăng
	Tiến Bộ	II		Đèo Trám
				Ngôi Cái
	Tử Quân	II		Đồng Trò
				Cây Nhãn
				Cầu Trôi
				Khe Đàng
				Đồng Bài
	Xuân Văn	II		Đồng Dải
				Lương Trung
				Vân Giang
				Đô Thượng 5
				An Lạc 2
				Đèo Mừng
				Soi Hà
				Đô Thượng 3
				Đô Thượng 6
				Soi Đất
				Vòng Vàng 1
				Đồng Tây
				Khuân Khán
	HUYỆN SƠN DƯƠNG			
	Chi Thiết	II		Cây Gạo
				Khán Cầu
	Đại Phú	II		Cầu Lợi
				Hải Mô Đông
				Hải Mô
				Dũng Giao
				Đồng Xay

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Tân Phú
				Đồng Sớm
				Đồng Đạo
				Thạch Khuân
	Đồng Lợi	II		
				Cu Ri
				Đồng Bừa
				Nhà Xe
				Cao Ngồi
				Phúc Kiện
				Phúc Bình
				Phúc Thịnh
				Xóm Nửa
	Đồng Thọ	II		
				Hữu Lộc
				Làng Hào
				Khúc Nô
				Lâm Khê
				Y Nhân
				Tân An
	Hợp Hòa	II		
				Đồng Chùa
				Đồng Giang
				Đồng Phai
				Cầu Đất
				Tân Dân
				Tân Trào
				Thanh Sơn
				Việt Hoà
	Khánh Nhật	II		
				Lem
				Ba Khe
	Phúc Ứng	II		
				Phượng Cẩm
				Minh Lệnh
				Đá Cà
				Tân Thượng
	Quyết Thắng	II		
				Lăng Cư
	Sơn Nam	II		
				Ao Xanh
				Nam Hiền
				Làng Năng
	Tam Đa	II		
				Lương Viên

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Tân Tiến
				An Lạc
				Tân Lộc
				Thái Hoà
	Thiên Kế	II		Áp Nhội
				Cầu Xi
				Thiên Phong
				Văn Sông
	Tuân Lộ	II		
	Văn Phú	II		Nga Phụ
				Xóm Bọc
				Tân Thành
				Khe Thuyền 2
	Văn Sơn	II		
				An Mỹ
				Tân Sơn
				Độc Vầu
	Vĩnh Lợi	II		
				Tam Tinh
				Đồng Hèo
				Thái An
10. TỈNH LAO CAI			116	
	HUYỆN MUỐNG KHUÔNG			
	Thị trấn Muống Khuông	II		
				Nhân Giồng
				Sa Pà 9
				Sa Pà 10
				Sa Pà 11
				Đê Chú Thàng
				Xá Hồ
				Choán Ván
				Chúng Chải B
				Lao Chải
				Hoàng Thén
				Chúng Chải A
				Má Lủ
	Bản Xen	II		
				Suối Thầu
				Cốc Hạ
				Thịnh Ôi
				Nà Vai B
				Bãi Nghé
	Bản Lầu	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Lũng Cầu
				Km 15
				Đôi Gianh
	Lũng Vai	II		Bồ Lũng
				Na Lang
				Cốc Lây
				Tà San
				Cốc Phụng
				Thôn 2
				Củ Chũ
	HUYỆN BAO THẮNG			
	Gia Phú	II		Nậm Phàng
				Nậm Trà
				Khe Bàng
				Tà Thàng
				An Thành
				Bản Cam
				Khe Luộc
				Mường Bát
				Cấp Kẹ
				Muống
				Chang
	Phủ Nhuận	II		Thôn Nhuận 1
				Thôn Nhuận 2
				Thôn Nhuận 3
				Thôn Nhuận 5
				Thôn Tân Hồ
				Thôn Khe Hoi
				Thôn Đầu Nhuận
				Thôn Phìn Hồ
				Thôn Phú Hợp 3
	Son Hà	II		Thôn Làng Chung
				Thôn Khe Mụ
				Thôn Khe Mụ 1
				Thôn Trà Châu
				Thôn Trà Châu 1
	Son Hải	II		Thôn Làng Chung
	Thị trấn Phong Hải	II		Thôn Vi Mã Trên
				Thôn Vi Mã Dưới

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
					Thôn Cửa Cải
					Thôn Khởi Khe
					Thôn Quy Ke
					Thôn Cốc Né
					Thôn Sín Chải
					Thôn Ai Đông
					Thôn Tông Già
					Thôn Tiên Phong
					Thôn Sáng Pả
					Thôn Ai Nam 1
					Thôn Ai Nam 2
					Thôn Sín Thèn
		Thị trấn Tầng Loóng	II		
					Thôn Mã Ngan
					Thôn Tầng Loóng 1
					Thôn Trát 1
					Thôn Trát 2
		Xuân Giao	II		
					Thôn Hà
					Thôn Cù 2
		Xuân Quang	II		
					Thôn Làng Mỹ
					Thôn Cửa Cải
					Thôn Cốc Pục
					Thôn Nậm Cút
	HUYỆN BẢO YÊN				
		Lương Sơn	II		
					Bản Sài 2
		Nghĩa Đô	II		
					Bản Đáp
					Bản Nà Mường
					Bản Thâm Mạ
					Bản Pác Bó
					Bản Đon
					Bản Hộc
	HUYỆN VĂN BÀN				
		Thị trấn Khánh Yên	I		
					Tổ dân phố Mạ 1
					Tổ dân phố Mạ 2
					Tổ dân phố Coóc 1
					Tổ dân phố Coóc 2
					Tổ Nà Trang
					Tổ Nam Thái
		Văn Sơn	II		
					Văn Tiến (Khe Buôn)

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
		Võ Lao	II		Chiềng 1
					Chiềng 2
					Ngầu 1
					Ngầu 3
					Lủ 4
					En 1
	HUYỆN BẮC HÀ				
		Bảo Nhai	II		Na Le
					Bản Mẹt Thượng
					Cốc Cọc
					Phìn Giàng
					Bản Dù
		Tả Chải	II		Na Thá
	HUYỆN BÁT XÁT				
		Bản Vược	II		Thôn San Lùng
		Mường Vi	II		Thôn Dao
	THÀNH PHỐ LAO CAI				
		Hợp Thành	II		Bắc Công
					Nậm Rĩa 1
					Nậm Rĩa 2
		Tả Phời	II		Phìn Hồ Thầu
					Phìn Hồ
					Ú Xi Sung
					Pềng
					Làng Mới
					Xéo Tả 1
					Xéo Tả 2
					Láo Lý
11. TỈNH YÊN BÁI				233	
	HUYỆN TRẠM TẤU				
		Thị trấn Trạm Tấu	II		Khu 5
	HUYỆN VĂN CHÁNH				
		Bình Thuận	II		Đồng Châm
					Đồng Hòa
					Đồng Hảo
					Buồng 1

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
					Buông 2
					Quần 1
					Quần 3
					Quần 4
					Khe Giàng
					Rẻ 1
		Chấn Thịnh	II		Thôn Kiến Thịnh 3
					Thôn Bô 3
					Thôn Dù 2
					Thôn Kiến Thịnh 2
		Đồng Khê	II		Thác Vác
					Ao Sen
					Bản Tín
					Văn Từ 1
					Văn Từ 2
		Nghĩa Tâm	II		Thôn 1(Khe Nhao)
					Thôn 2 (Diêm)
					Thôn 6b (Tĩnh)
					Thôn 7 (Luát)
					Thôn 15 (Đuông)
		Phù Nham	II		Bản Tền
					Suối Mùa
					Cốc Cù
					Bản Khôn
					Suối Quế
		Sơn A	II		Thôn Bản Cốc
					Thôn Bản Viêng
					Thôn Cò Cọi 1
					Thôn Cò Cọi 2
		Sơn Thịnh	II		Bản Lệnh
					Phù Sơn
					Đồng Ban
					Bản Hóc
					Văn Thi 4
		Tân Thịnh	II		Thôn 1
					Thôn 4
					Thôn 6
					Thôn 10

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Thanh Lương	II		Bản Kinh Bản Lý Đồng Lơi Bản Lào Khá Hạ Khá Thượng 1
	Thượng Bằng La	II		Noong Tái
	HUYỆN VĂN YÊN			
	Đồng Công	I		Sắt Ngọt
	An Bình	II		Khe Trang Khe Rông
	An Thịnh	II		Khe Cát Làng Lớn Đại Thịnh Làng Cau Cánh Chương
	Đại Phác	I		Tân Minh
	Đồng An	II		Khe Cối Gốc Mít Đập Dóm Lâm Trường
	Hoàng Thắng	II		Mỏ Than Độc Giang
	Lâm Giang	II		Thôn 8 Thôn 9 Thôn 16 Thôn 17
	Mậu Đông	II		Thôn 3 Thôn 4 Thôn 9 Thôn 11
	Ngòi A	II		Làng Quách Lâm An
	Quang Minh	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn 3 (Bờ Ngòi)
				Thôn 5 (Mình Khai)
	Tân Hợp	II		Thôn 10 (Đá Mốc)
				Thôn 11 (Cầu Dao)
				Thôn 12 (Khe Ca)
				Thôn 13 (Làng Lớn)
				Thôn 14 (Làng Mít)
	Xuân Ai	II		Công nghiệp
	Yên Hợp	II		Chè Ba
	Yên Hưng	II		Khe Trò
	Yên Phú	II		Phú Thôn
	Yên Thái	II		Quế Trong
				Hợp Thành
				Trang
	HUYỆN TRẦN YÊN			
	Cường Thịnh	II		Đồng Trò
				Đầm Hồng
				Đất Đen
	Hòa Cường	II		Thôn 1
				Thôn 2
				Thôn 3
	Hưng Khánh	II		Khe Cam
				Pá Thọc
	Hưng Thịnh	II		Yên Thuận
				Yên Bình
	Kiến Thành	II		Cát Tường
				An Thịnh
				Đá Khánh
				Khe Ba
				Đồng Ruộng
	Lương Thịnh	II		Vực Tròn
				Khe Bát
				Liên Thịnh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Khe Cá
	Minh Quán	II		Thôn 3 (K.Đá-Đ.Phương)
				Thôn 4 (N.Ngòi-M.Hưng)
				Thôn 9 (Hang Rơi)
				Thôn 10 (Đám Nâu)
				Thôn 11 (Đoàn Kết)
	Minh Tiên	II		Hồng Tiên
	Quy Mông	II		Thịnh Lợi
				Hợp Thành
				Lập Thành
				Tân Cường
				Tân Việt
	Tân Đông	II		Thôn 6 (Phúc Lương)
				Thôn 7 (Khe Lóng)
				Thôn 8 (Khe Đất)
	Việt Cường	II		Thôn 5
				Thôn 7a (Đồng Phú A)
				Thôn 7b (Đồng Phú B)
				Thôn 8a (Đồng Máy A)
				Thôn 8b (Đồng Máy B)
	Y Can	II		An Hòa
				Minh An
				An Phú
	HUYỆN LỤC YÊN			
	An Lạc	II		Thôn 1
				Thôn 2
				Thôn 3
				Thôn 7
				Thôn 8
	Khai Trung	II		Tát Ến
				Giáp Chầy
	Lâm Thượng	II		Bản Leng
				Tông Páng A
				Tông Páng B
				Tông Cai
				Nậm Chấn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Hin Lạn B
				Thâm Pát
				Nà Pông
				Nà Kén
				Nà Kéo
	Mai Sơn	II		Sơn Hạ
				Sơn Thượng
	Minh Tiến	II		Làng Quí
				Thôn Trang
				Tổng Táng
				Làng Ven
				Làng Trang
				Khâu Nghiêm
	Mường Lai	II		Nà Chao
				Từ Hiếu
				Nà Khoang
				Nà Bó
				Khâu Quảng
				Roong Loong
				Xóm Thợ
				Nà Bái
				Bản Cau
				Thâm Nim
				Roong Deng
				Tăng An
				Nà Va
				Nà Chùa
				Nà Cây
				Nà Ngâm
				Thâm Bưa
				Khuân Thép
				Nà Nhân 2
	Tân Lĩnh	II		Khuôn Thông (Thôn 13)
				Soi Ngõa
	Tô Mậu	II		Nà Pan
				Nà Hoà
				Cửa Ngòi
				Làng Chang
	Trúc Lâu	II		Khe Giang

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Vĩnh Lạc	II		Làng Mác
				Loong Xe
	Yên Thắng	II		Thoi Xoa
	HUYỆN YÊN BÌNH			
	Thị trấn Yên Bình	I		Tổ 20
	Bạch Hà	II		Ngọn Ngòi
				Ngòi Giàng
				Hàm Rồng
	Bảo Ai	II		Ngòi Ngù
				Ngòi Nhau
				Ngòi Mây
				Ngòi Kè
				Ngòi Ngân
				Vĩnh An
	Cầm Nhân	II		Quyết Thắng 1
				Quyết Thắng 2
				Rẫy 1
				Rẫy 2
				Bản Lầu
	Mỹ Gia	II		Thôn Phú Mỹ
				Thôn Đông Tâm
	Tân Hương	II		Khuôn La
				Tân Bình
				Đôi Hối
				Khe Gáo
				Khe mạ
				Khe Mây
				Khe Móc
	Tân Nguyên	II		Khe Cọ I
				Khe Cọ II
				Đèo thao
				Trại Phụng
				Khe Nhàn
				Tiền Minh
				Ngòi Lũng
				Đông Ké

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Tịch Cốc	II		Thôn 1
				Thôn 2
				Thôn 4
				Thôn 5
	Vân Lăng	II		Thôn 1
				Thôn 4
				Thôn 6
	Vĩnh Kiên	II		Đồng Lâm
				Đo Núi
				Chanh Yên
				Đồng Cúm
	Vũ Linh	II		Tâm Vong
				Đá Trắng
				Đồng Chăm
	Yên Bình	II		Linh Môn 2
	THỊ XÃ NGHĨA LỘ			
	Nghĩa Phúc	II		Thôn Pá Làng
				Thôn Bán Bay
12. TỈNH THÁI NGUYÊN			46	
	HUYỆN ĐỊNH HÓA			
	Xã Đồng Thịnh	II		Nà Táp
	Bảo Cường	II		Xóm Làng Chùa I
				Xóm Làng Chùa II
				Xóm Đồng Tùm
				Xóm Làng Mạ
	Phượng Tiến	II		Xóm Tổ
				Xóm Đình
				Xóm Phình
	HUYỆN VÕ NAI			
	Phủ Thưng	II		Xóm Cao Biền
				Xóm Ba Nhất
	Thị trấn Đình Cả	II		Xóm Hùng Sơn
				Xóm Tiên Phong
	La Hiền	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Xóm Khuôn Ngục
				Xóm Đồng Dong
	HUYỆN ĐẠI TỪ			
		Bản Ngoại	II	
		Mỹ Yên	II	Xóm Cao Khản
				Xóm Tân Yên
				Xóm Thuận Yên
		Vạn Thọ	II	
				Xóm 7
				Xóm 8
				Xóm 10
		Vân Yên	II	
				Xóm Giữa 2
	HUYỆN PHÚ LƯƠNG			
		Ôn Lương	II	
				Xóm Na Tùn
				Xóm Thâm Trung
				Xóm Nà Păng
		Đông Đạt	II	
				Xóm Đồng Tâm
				Xóm Đồng Nghè 2
		Tức Tranh	II	
		Yên Đỗ	II	Xóm Góc Mít
				Xóm Đá Mài
				Xóm Ao Then
				Xóm An Thắng
				Xóm Kềm
	HUYỆN ĐÔNG HỖ			
		Linh Sơn	II	
				Xóm Cây Sơn
		Quang Sơn	II	
				Xóm Lân Đăm
				Xóm Trung Sơn
	HUYỆN PHÚ BÌNH			
		Tân Khánh	II	
				Xóm Trại Mới
				Xóm La Muôi
				Xóm Đồng Hòa
				Xóm La Tú
				Xóm Cầu Cong
	HUYỆN PHỔ YÊN			
		Minh Đức	II	
				Xóm Lầy 5

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Xóm Trám 7a
				Xóm Tân Lập
	Phước Thuận	II		
				Xóm Khe Lánh
				Xóm Khe Dù
	Thị trấn Bắc Sơn	II		
				Xóm Trung
	THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG			
	Bình Sơn	II		
				Xóm Phú Sơn
13. TỈNH LANG SƠN			123	
	HUYỆN BẮC SƠN			
	Chiêu Vũ	II		
				Nà Nọt
	Đồng Ý	II		
				Khuôn Ngăn
				Nà Cuôn
	Long Đông	II		
				Tân Rã
				Thủy Hội
				Bản Đăng
				Bản Thí
	Nhất Hoà	II		
				Địa Phận
				Bản Đắc
				Dộc Máy
				Làng Tiễn
				Nà Gá
	Tân Thành	II		
	Tân Tri	II		
				Bình An I
				Bản Hoàng
				Thâm Phê
				Thâm Sĩ
				Bình An
				Suối Tín
				Suối Tát
	HUYỆN LỘC BÌNH			
	Đồng Quan	II		
				Nà Lâu
				Song Sài
	Khuất Xá	II		
				Phiêng Bura
				Pò Loóng
				Bản Lái

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Pò Ngò
	Tú Đoạn	II		
				Pong Cầu
				Pò Mới
	Vân Mộng	II		Khôn Chang
	Xuân Tinh	II		Tầm Thoang
				Bản Bè
	HUYỆN HỮU LŨNG			
	Đô Lương	II		
				Lương
	Đồng Tiến	II		Nà Luông
				Đèo cáo - Lân Trám
	Hòa Sơn	II		Mỏ Âm
	Tân Thành	II		Hồ Mười
				Đồng Cây
				Cốt Cối
	Thanh Sơn	II		
				Điện Trên
				Điện Dưới
	Yên Sơn	II		
				Lân Thuông
				Đảng
	Yên Thịnh	II		Nong Thâm
				Làng
				Gạo Trong
				Đồng Áng
				Gạo Ngoài
	HUYỆN TRẢNG ĐỊNH			
	Đề Thám	II		
				Khuổi Tô
				Khau Cà
				Cốc Lùng
	Hùng Sơn	II		
				Cốc Càng
				Bản Pìông
	Hùng Việt	II		
				Pác Cáp
	Kháng Chiến	II		
				Khuổi Bjoóc

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Kim Đồng	II		Kéo Vèng Khuổi Két
	Quốc Việt	II		Pò Chà Nà Mừ Bản Xôm Nà Ca Pò Lạn Háng Cẩu Nà Linh Phiêng Mản Nà Dải
	Tân Tiến	II		Khuổi Sly
	Tri Phương	II		Lũng Slang Bản Bó
	Trung Thành	II		Khuổi Kín Bản Siễn
	HUYỆN VĂN QUAN			
	Bình Phúc	II		Pác Cáp Nà Dải Khòn Mới Khòn Nhừ Lũng Thước Nà Hảy
	Tràng Phái	II		Tùng Tày Tùng Nội
	Văn An	II		Nà Hín
	Vĩnh Lai	II		Nà Pò Nà Tênh
	Xuân Mai	II		Khòn Đon Cườm Dưới Cườm Trên
	Yên Phúc	II		Thôn Đông B Thôn Tây A
	HUYỆN CAO LỘC			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Bình Trung	II		Còn Coóc Xuân Lũng
	Hồng Phong	II		Nà Luộc
	Song Giáp	II		Khuổi Ma Nà Tấu
	Tân Liên	II		An Rinh II Tam Độ + Bản Mới Tầm Nguyên + Trong Là
	Thuy Hùng	II		Còn Pheo Nà Lại Nà Pàn
	Yên Trạch	II		Pò Châu Yên Thủy II
	HUYỆN CHI LĂNG			
	Bắc Thủy	II		Bắc Khánh Khâm Phường
	Băng Hữu	II		Thông Noọc Kéo Nội Pá Tào
	Gia Lộc	II		Lũng Nưa
	Nhân Lý	II		Nà Khòn Khun Khuông
	Quan Sơn	II		Làng Hạ
	Y Tịch	II		Nà Cà II
	HUYỆN VĂN LĂNG			
	An Hùng	II		Nà Chèn Bản Dừa Bản Gia
	Hoàng Việt	II		Nà Quan Nà Quynh Bản O Bản Lê

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
					Tà Pjạc
		Thành Hòa	II		Cúc Pầu
					Tà Phảng
					Pò Cùi
		Trùng Quán	II		Pàn Khinh
					Pá Danh
					Khun Gioong
					Nà Lừa
14. TỈNH BẮC GIANG				94	
	HUYỆN SƠN ĐỘNG				
		Tuần Đạo	I		
					Tuần Sơn
		Thị trấn Thanh Sơn	II		Néo
					Đồng Giang
					Đồng Thanh
					Nòn
		An Châu	II		Lừa
					Phe
					Ké
					Mỏ
		An Lập	II		Han I
					Chào
					Chao
					Hiệp
		Bồng Am	II		Nam Bồng
					Mùng
		Long Sơn	II		Tàu
					Thượng
					Điều
					Bản Bàu
					Đặng
		Yên Định	II		Khe Tàu
					Đồng Hà
					Tiên Lý
	HUYỆN LỤC NGẠN				
		Biển Đông	II		

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
					Thùng Thỉnh
					Ba Lều
					Khuyên
					Quéo
		Biên Sơn	II		
					Quán Cà
					Bầu
					Na Đăm
					Xế Ngoài
					Dọc Song
		Đồng Cốc	II		
					Du
					Thượng B
					Tư Thâm
		Giáp Sơn	II		
					Thái Hòa
					Dọc Mùng
					Vành Dây
					Trại Muối
		Kiên Thành	II		
					Đèo Cạn
					Cai Lẻ
					Cầu
					Khanh Mùng
					Mùi Đông
					Mùi Tây
					Nguồn
		Phi Diễn	II		
					Chay
		Tân Hoa	II		
					Khuân Lương
					Xóm Cù
					Xóm Đá
					Vật Ngoài
		Tân Mộc	II		
					Tân Giáo
					Tân Mộc
					Tân Thành
					Hoa Quảng
					Đồng Ấu
					Tân Trung
					Đồng Bồng
					Đồng Còng
		Thanh Hải	II		
					Lòng Hồ

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Khuân Rều
				Khuân Yên
				Vàng 2
	HUYỆN LỤC NAM			
	Bảo Sơn	II		Hồ Sơn 1
				Quất Sơn
				Đồng Công
				Đoái
	Đồng Phú	II		Hồ Nửa
				Cây Đa
				Trại Va
	Nghĩa Phương	II		Công Xanh
				Hồ Sâu
				Bãi Ổ
	Tam Dị	II		Hòn Ngọc
				Trại Trâm
				Bãi Lờ
				Hồ Giẻ
	HUYỆN YÊN THỀ			
	Đồng Sơn	II		Hồ Dích
				Ao Cạn
	Đồng Vương	II		Trại Tre
				La Lanh
				Bình Minh
				Trại Mía
	Hồng Kỳ	II		Trại Hồng Nam
				Trại Sáu
	Tam Hiệp	II		Bản Hom
				Bản Thép
	Tam Tiên	II		Núi Bà
	Xuân Lương	II		Xoan
				Thượng Đồng
				Ven
	HUYỆN LANG GIANG			
	Hương Sơn	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Cần Cốc
				Đồng Khuôn
				Hèo B
15. TỈNH PHÚ THỌ			208	
	HUYỆN CẨM KHÈ			
	Đồng Lương	II		
				Bờ Châm
				Đồn Điền
				Đá Giải
				Dinh Quan
				Châm Giải
	Hương Lung	II		
				Khu 8
				Khu 4
				Khu 5
	Ngô Xá	II		
				Khu 1
				Khu 2
				Khu 3
				Khu 7
				Khu 8
	Phú Lạc	II		
				Trung Tiên (khu5)
				Nam Tiên (khu7)
				Đông Tiên (khu8)
	Tình Cương	II		
				Xóm Đàng
				Xóm Đỗ
				Mình Tiên
	Thuy Liễu	II		
				Khu 1
				Khu 4
				Khu 6
	Văn Bản	II		
				Khu 5
				Khu 6
				Khu 9
				Khu 7
	HUYỆN ĐOAN HÙNG			
	Ca Đình	II		
				Thôn 3
				Thôn 5
				Thôn 6
	Đại Nghĩa	II		
				Thôn 2

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn 8
				Thôn 10
	Đông Khê	II		Thôn 2
				Thôn 3
	Hùng Quan	II		Cáo Sóc
				Song Phượng I
	Minh Lương	II		Thôn 3
				Thôn 5
				Thôn 7
	Phong Phú	II		Thôn 3
				Thôn 4
	Phú Thù	II		Thôn 2
				Thôn 4
	Phúc Lai	II		Thôn 1
				Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 5
	Quế Lâm	II		Thôn 1
	Tây Cốc	II		Thôn 7
	Vân Đồn	II		Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 5
				Thôn 6
	Vụ Quang	II		Thôn 1
				Thôn 5
				Thôn 7
	Yên Kiện	II		Thôn 6
				Thôn 7
				Thôn 8
	HUYỆN THANH SƠN			
	Giáp Lai	II		Thôn Mới
				Thôn Vĩnh Quang
				Thôn Tân Long

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Khả Cửu	II		Thôn Sinh Trên
				Thôn Sinh Dưới
				Thôn Bương
				Thôn Chuối
				Thôn Vạch
				Thôn Chùa
	Lương Nha	II		Thôn Đồi Bông
				Thôn Thín
	Sơn Hùng	II		Thôn Ngọc Sơn 1
				Thôn Ngọc Sơn 2
				Thôn Bô Kết
				Thôn Soi Cá
	Tĩnh Nhuệ	II		Thôn Tân
				Thôn Sinh
				Thôn Sơn 2
				Thôn Giáo
	Thạch Khoán	II		Thôn Nội
	Võ Miếu	II		Thôn Rịa 1
				Thôn Cốc
				Thôn Liên Thành
	HUYỆN YÊN LẬP			
	Thị trấn Yên Lập	II		Thôn Xóm Đình 9
				Thôn Xóm Chùa 11
				Thôn Xóm Chùa 12
				Thôn Xóm Mơ 13
				Thôn Xóm Mơ 14
				Thôn Xóm Mít 15
	HUYỆN THANH THỦY			
	Đào Xá	II		Khu 3
				Khu 11
				Khu 17
				Khu 19
	Phượng Mao	II		Khu 4
				Khu 5
				Khu 6
				Khu 7

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Sơn Thủy	II		Khu 4
				Khu 7
	Yên Mao	II		Khu 1
				Khu 3
				Khu 5
				Khu 9
				Khu 10
	Trung Thịnh	II		Khu 3
	Hoàng Xá	I		Khu 7
				Khu 19
	Tân Phương	II		Khu 4
				Khu 5
	HUYỆN THANH BÀ			
	Chí Tiên	II		Khu 2
				khu 6
				Khu 10
	Đông Lĩnh	II		Khu 2
				Khu 6
				Khu 8
	Đông Thành	II		Khu 2
				Khu 5
	Đông Xuân	II		Khu 2
				Khu 5
				Khu 8
	Hạnh Cù	II		Bãi Cạn (khu 1)
				Dốc Bún (khu 8)
	Hoàng Cương	II		Khu 5
	Khái Xuân	II		Khu 3
				Khu 5
				Khu 6
	Ninh Dân	II		Khu 7
				Khu 8

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Khu 11
				Khu 12
	Phường Lĩnh	I		
				Khu 6
	Sơn Cương	II		
				Khu 4
				Khu 7
				Khu 9
	TT. Thanh Ba	I		
				Khu 1
	Thanh Vân	II		
				Khu 1
				khu 6
	Vân Lĩnh	I		
				Khu 5
	Võ Lao	II		
				Khu 2
				Khu 4
				Khu 8
	HUYỆN PHÙ NINH			
	An Đạo	I		
				Khu 1
	Lệ Mỹ	I		
				Khu 4
	Liên Hoa	I		
				Khu 6
	Bảo Thanh	I		
				Khu 2
	Hạ Giáp	I		
				Khu 8
	Phủ Mỹ	I		
				Khu 1
	Phù Ninh	I		
				Khu 14
	Phủ Nham	I		
				Khu 4
	Tiên Phú	I		
				Khu 1
	Trạm Thán	I		
				Khu 5
				Khu 6
	Trung Giáp	I		
				Khu 3
	Gia Thanh	II		
				Khu 8

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN HÀ HOA			
	Đan Thượng	I		Khu 1
	Văn Lang	I		Khu 9
				Khu 10
	Đài Phạm	II		Khu 4
				Khu 6
				Khu 10
				Khu 11
				Khu 15
	Đan Hà	II		Khu 5
	Hà Lương	II		Khu 1
				Khu 5
				Khu 6
				Khu 8
	Lang Sơn	II		Khu 4
				Khu 5
	Lệnh Khanh	II		Khu 3
				Khu 5
				Khu 7
				Khu 8
	Mình Côi	II		Khu 2
	Phụ Khánh	II		Khu 3
				Khu 5
				Khu 7
	Vô Tranh	II		Khu 10
				Khu 11
				Khu 12
	Xuân Áng	II		Khu 4
				Khu 7
				Khu 11
	Yên Luật	I		Khu 8
	HUYỆN TAM NÔNG			
	Hiển Quan	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Khu 3
				Khu 5
				Khu 12
				Khu 13
	Hương Nha	II		
				Khu 1
				Khu 7
				Khu 8
	Thanh Uyên	II		
				Khu 1
				Khu 2
				Khu 3
				Khu 4
	Văn Lương	II		
				Khu 5
				Khu 7
	Xuân Quang	II		
				Khu 1
				Khu 5
				Khu 6
				Khu 7
	HUYỆN TÂN SƠN			
	Minh Đài	II		
				Tân Trào
				Bông Lau
				Vinh Quang
	Mỹ Thuận	II		
				Khu Thuận
				Khu Chóc
	Tân Phú	II		
	Văn Lương	II		
				Khu 6
				Đồng Tín
				Hoàng Hà
16. TỈNH ĐIỆN BIÊN			21	
	HUYỆN MƯỜNG ẢNG			
	Thị trấn Mường Ảng	I		
	Ảng Nưa	II		Bản Hón
				Tát Hẹ
	HUYỆN TUẦN GIÁC			
	Chiềng Sinh	II		
	HUYỆN TỬ CHÙA			Dừm

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Thị trấn Tòa Chùa	I		Bản Cáp
	HUYỆN ĐIỆN BIÊN			
	Noong Het	I		Bông A
	Pom Lót	I		Na Hai I Na Hai II
	Thanh Xương	I		Pú Tầu A
	Thanh Yên	I		Phươn Na Tông Chiềng Đông
	Sam Mứn	II		Cò My
	HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG			
	Thị trấn Điện Biên Đông	II		Tổ dân cư số 1 Tổ dân cư số 3 Tổ dân cư số 4
	HUYỆN MƯỜNG CHÀ			
	Thị trấn Mường Chà	I		Tổ dân phố số 13
	HUYỆN NAM PÔ			
	Chà Cang	II		Hồ Hải Nậm Hải
	THỊ XÃ MƯỜNG LAY			
	Phường Sông Đà	I		Bản Huổi Mìn
	Lay Nua	II		Hua Huổi Luông Hua Nậm Cắn
17. TỈNH LAI CHÂU			51	
	HUYỆN MƯỜNG TÈ			
	Mường Tè	II		Mường Tè Đon Lạt Nậm Păm
	THÀNH PHỐ LAI CHÂU			
	Phường Đoàn Kết	I		Bản Thành Lập

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Nậm Loỏng	II		Gia Khẩu I
				Gia Khẩu II
	HUYỆN NẬM NHỰN			
	Lê Lợi	II		Lại Hà
	HUYỆN SİN HỒ			
	Thị trấn Sın Hồ	II		Sın Hồ Dao
				Sın Hồ Vây
	Chăn Nưa	II		Phiêng Diêm
	Nậm Tăm	II		Nà Tăm III
				Pá Khôm II
	HUYỆN TÂN UỲN			
	Pắc Ta	II		Nà Sảng
				Cang A
				Mít Dao
	Phúc Khoa	II		Pắc Khoa
	Thân Thuộc	II		Bản Nà Pát
				Bản Nà Ban
	Trung Đông	II		Bản Phiêng Phát 3
				Bản Noong Kim
				Bản Tát Xôm 1
				Bản Tát Xôm 2
	Thị trấn Tân Uyên	II		Tổ dân phố 24
				Bản Cham Cá
				Bản Nà Nội Mông
				Bản Nà Nội Thái
				Bản Nà Cốc
				Bản Hồ Pâu
				Bản Nà Giảng
	HUYỆN TÂM ĐƯỜNG			
	Thị trấn Tâm Đường	I		
	Bình Lư	II		Thác Tình
				Nong Luổng
				Nà Hum

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN PHONG THO			
	Thị trấn Phong Thổ	II		Bản Thèn Trỏ Bản Thèn Nưa
	Hoang Thèn	II		Bản Nậm Và Bản Hoang Thèn
	Không Lào	II		Bản Nậm Khay Bản Ho Sao Chải
	Lân Nhi Thàng	II		Bản Cung Mù Phìn Bản Sín Chải
	Mường So	II		Bản Vàng Bâu Bản Hối Sen Bản Nà Củng
	HUYỆN THAN UỶN			
	Hua Nà	II		Nà Ban Bản Đắc Nà Mả
	Mường Cang	II		Huổi Hăm
	Mường Mít	II		Hát Nam Bản Vè
	Mường Than	II		Hồ Than
	Phúc Than	II		Che Bó
18. TỈNH SƠN LA			274	
	HUYỆN BẮC YÊN			
	Thị trấn Bắc Yên	II		Bản Mới B
	HUYỆN QUỲNH NHAI			
	Chiềng Khoang	II		Bản Hậu Bản Nà Hoi Phiêng Tầu Bản Lý Bản Sán Hua Lý
	Mường Giàng	II		Lồm Khiêu B

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Lồm Khiêu A
				Bản Ái
				Bản Bung
				Phiêng Lanh
	Mường Giôn	II		Long Mắc
				Co Lúu
				Huổi Măn
				Huổi Văn
				Huổi Ngà
				Kéo Ca
	Pắc Ma Pha Khinh	II		Bản Máng
				Bản Tâu
				Bản Khừm
	Chiềng Ôn	II		Coong Ai
				Hát Lay
				Năm Ưôn
				Kéo Pịa
				Hát Cù
				Phiêng Bổng
	Mường Sai	II		Nhả Sây
				Nà Phĩ
				Co Săn
				Tôm A
				Tôm B
				Huổi Tăm
				Muôn Sây
	HUYỆN SÓP CỘP			
	Sốp Cộp	II		
				Bản Pá Hộc
				Bản Co Hinh
				Bản Tà Cọ
	HUYỆN PHÙ YÊN			
	Huy Bắc	I		Sáy Tù
	Huy Tân	I		Suối Cù
	Huy Thương	I		
	Huy Tường	II		Bản Núi Hồng
				Suối Pái
				Suối Nhũng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Noong Pùng
	Mường Cơi	II		Suối Bực
				Suối cốc
				Suối Bí
	Quang Huy	II		Suối Ngang
				Suối Ổ
				Suối Gióng
				Bản Gióng
	Tân Lang	II		Tường Cà
				Bãi Đu
				Suối Leo
	Tường Phong	II		Suối Lôm
				Bản Bèo
	HUYỆN YÊN CHÂU			
	Chiềng Hạc	II		Bản Chi Đáy
				Bản Bó Kiếng
				Bản Co Sáy
	Tú Nang	II		Bản Hua Đán
				Bản Cỏ Nông
				Bản Tà Làng Cao
				Bản Tin Tộc
				Bản Co Tông
				Bản Cay Ton
				Bản Cốc Cù
				Bản Nong Pét
				Bản Bó Mon
	Sập Vạt	II		Bản Khoóng
				Bản Pá Sang
				Bản Nhung
				Bản Nóng Khéo
	HUYỆN THUẬN CHÂU			
	Bó Mười	II		Bản Nà Sành
				Bản Sỏi
				Bản Lọng Cu
				Bản Nà Hóc
	Bon Phăng	II		Bản Co Trang

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Bản Co Kham
				Bản Kéo Pháy
				Bản Nà Ne
				Bản Nà Tỏi
				Bản Nà Hón
				Bản Lầy
				Bản Chân
				Bản Mế
	Chiềng Ly	II		
				Bản Nà Lanh
				Bản Hua Nà
				Bản Cang
				Bản Nà Tong
				Bản Nong Hay
				Bản Bôm Pao
	Chiềng Pắc	II		
				Bản Máy
				Bản Đôn
				Nà Khoang
				Lọng Mến
				Co Ké
	Chiềng Pha	II		
				Bản Lọng Phàng
				Bản Huổi Tát
				Bản Hăn
	Muối Nội	II		
				Bản Co Cại
				Bản Thân
				Bản Sàng
				Bản Muối Nội
				Bản Nà Xa
	Mường Khiêng	II		
				Bản Nghiu
				Bản Lạn
				Bản Ô
				Bản Thông
				Bản Nhóc
				Bản Lửa A
				Bản Hạng
				Bản Tộn
				Bản Pợ
	Noong Lay	II		
				Bản Nong Lay
				Bản Huổi Púa
	Phông Lái	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Bản Bay
				Bản Cang
				Bản Lái Lè
				Bản Kính
				Bản Khau Lay
				Bản Lúm Pè
				Bản Lúm Púa
				Bản Huổi Giêng
	Phông Lăng	II		
				Bản Lăng Nội
				Bản Nà Cà
				Bản Nà Lọ
				Bản Huổi Luông
	Tông Lanh	II		
				Bản Dẹ A
				Bản Dẹ B
				Bản Táng A
	Thôn Mòn	II		
				Bản Lọng Cai
				Bản Phế
				Bản Pá
				Bản Nà Cành
				Bản Pen
				Bản Mé
				Bản Mòn
				Bản Chùn
				Bản Nong Chiêng
	Liệp Tè	II		
				Bản Co Phường
	Tông Cọ	II		
				Bản Huổi Táp
				Bản Bay A
				Bản Bay B
				Bản Bon
				Bản Phế A
				Bản Phế B
				Bản Phế C
				Bản Cọ A
				Bản Cọ B
	HUYỆN SÔNG MÃ			
	Chiêng Cang	I		
				Huổi Cuồng
				Hát Sét
				Ít Lót
				Pá Nó

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Nhọt có
				Huổi Dắng
				Co Tông
	Chiềng Khoang	II		
				Pá Ban
				Huổi Mòn
				Nậm Sỏi
				Pá Khôm
				It Lốc
				Huổi Hào
				Lũng Quai
				Bó Chay
				Ta Bay
				Bướm O
				Nộc kỳ
				Co Săn
				Co Tông
				Pá Bông
				Lán Lanh
				Búa Cốp
				Co Hay
	HUYỆN MAI SON			
	Cò Nôi	I		
	Chiềng Sung	I		Bản Nà Cang
				Bản Bải Tầm
				Tả Đứng
				Co Hát
				Cả Nam
				Nà Lâu
	Mường Bắng	I		
	Nà Bó	I		Mai Châu
	Chiềng Dong	II		Bản Mè
				Bản Nghiu
				Bản Cọ
				Bản Dề
				Bản Nà Khoang
				Bản Pắc Ngán
				Bản Pha Đin
				Bản Liêng
				Bản Khoáng
				Bản Chăm Viên
	Mường Chanh	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Bản Bông
	Chiềng Chăn	II		Nậm Luông
	Chiềng Chung	II		Bản Xam Ta Bản Ít Hò
	Chiềng Kheo	II		Bản Nà Kéo Bản Có Bản Buốt Tô Văn Nà Viên Páng Săng A Páng Săng B
	Chiềng Luông	II		Nà Rằm Buôm Khoang Búa Bon Thăm Pháng Kéo Lôm Phiêng Nọi Lụng Sàng
	Chiềng Mai	II		Huổi My Bản Cơi Bản Vứt Nà Nghè Bản Cúp Nà Dong Bản Cuộm II Cáy Ton
	Chiềng Ve	II		Bản Tô Vương Bản Mè Dưới Bản Nà Lăn Bản Đông Bai
	THÀNH PHỐ SƠN LA			
	Phường Chiềng Sinh	I		
	Chiềng Ngần	I		Bản Hay Phiêng
	Chiềng Đen	II		Bản Nậm Tròn
	HUYỆN MUÔNG LA			Bản Lôm Tông

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Thị trấn Ít Ong	I		Nà Lốc
				Nà Nong
				Bản Mé
				Nà Tông
				Nà Lo
				Co Bay
				Xong Ho
	Chiềng San	II		Pú Pâu
				Kéo Ướt
				Púng Quài
	Mường Trai	II		Huổi Muôn I
				Huổi Muôn II
				Huổi Ban
	Nậm Păm	II		Huổi Hóc
				Bản Bâu
				Nong Bâu
				Huổi Cò
				Hua Piêng
				Huổi Liêng
				Huổi Sỏi
	Pi Tong	II		Nà Núa
				Bản Pi
				Bản Lửa (Luống)
				Hua Nà
				Nà Bướm
				Bản Tong
				Nà Nôm
				Nà Tay
				Nà Trà
				Chà Lào
	Tạ Bú	II		Bản Tôm
				Chom Cọ
				Thăm Hôn
				Nong Phụ
	HUYỆN MỘC CHÂU			
	Chiềng Hắc	II		Bản Tong Hân
				Bản Co Liu
	Chiềng Khoa	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Bản Chiềng Lè
				Bản Páng 1
				Bản Páng 2
	Đông Sang	II		Bản Cóc
				Bản Châm Cháy
				Bản Co Sung
				Bản Pa Phách 1
				Bản Pa Phách 2
				Bản Nà Kiến
	Hua Păng	II		Bản Bó Hiềng
				Bản Tà Lánh
				Bản Km 16
	Nà Mường	II		Bản Sầm Năm
	HUYỆN VÂN HỒ			
	Lóng Luông	II		Bản Suối Bon
	Vân Hồ	II		Bản Pa Cốp
	Xuân Nha	II		Bản Chiềng Nưa
19. TỈNH HÒA BÌNH			117	
	HUYỆN ĐÀ BẮC			
	Cao Sơn	II		Xóm Tầm
				Xóm Răng
				Xóm Lanh
				Xóm Sơn Lập
				Xóm Bai
				Xóm Sung
	Hào Lý	II		Xóm Suối Thương
	Hiền Lương	II		Xóm Dung
				Xóm Lương Phong
				Xóm Mơ
				Xóm Ngủ
				Xóm Rống
	Toàn Sơn	II		Xóm Rãnh
				Xóm Phủ
	Tu Lý	II		Xóm Tây Mãng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Nhân Nghĩa	II		Xóm Dầm Chuộn
	Tân Lập	II		Xóm Đồi Đông
				Xóm Nganh
				Xóm Đông
				Xóm Đắc
	Tân Mỹ	II		Xóm Trội
				Xóm Lọt
				Xóm Bu
	Thượng Cốc	II		Xóm Côm
				Xóm Mè
				Xóm Cọ
				Xóm Rậm
				Xóm Anh 1
				Xóm Anh 2
	Văn Sơn	II		Xóm Ráy
	Yên Nghiệp	II		Xóm Mai Sơn
				Xóm Mu
				Xóm Sóng
				Xóm Đam
	Yên Phú	II		Xóm Nhun
				Xóm Đá Mới
				Xóm Đá
				Xóm Bợ
				Xóm Bái
	HUYỆN KIM BÔI			
	Bắc Sơn	II		Thôn Đăng Long
				Thôn Khả
	Bình Sơn	II		Thôn Cuối
				Thôn Hang Lờm
	Đông Bắc	II		Thôn Đâm
				Thôn Định
				Thôn Trang
	Ha Bi	II		Thôn Mớ Đồi
				Thôn Mớ Khoác

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN MAI CHÂU			Xóm Hương Lý
	Mai Hịch	II		Xóm Mai Hoàng Sơn
	Piêng Vê	II		Xóm Vành
	Thung Khe	II		Xóm Thung Đet
	Xăm Khòe	II		Xóm Hữu Tiến
	HUYỆN TÂN LẠC			
	Đông Lai	II		Xóm Muôn
				Xóm Chéch
				Xóm Vạch
				Xóm Bái Trang 2
	Lũng Vân	II		Xóm Huop 1
				Xóm Huop 2
				Xóm Lở 1
				Xóm Nghe 1
				Xóm Nghe 2
	Quy Hâu	II		Xóm Bậy
				Xóm Bưng
				Xóm Dòm
	Quy Mỹ	II		Xóm Nước
	Tuần Lộ	II		Xóm Cò
				Xóm Hồng
				Xóm Thọng
	HUYỆN LẠC SƠN			
	Ấn Nghĩa	II		Xóm Khi
				Xóm Khanh
				Xóm Bái
	Bình Càng	II		Xóm Gấm
				Xóm Đa
				Xóm Trung
	Bình Chân	II		Xóm Côi 1
	Hương Nhượng	II		Xóm Hương Hòa

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Kim Bình	II		Thôn Lục Đồi
	Kim Tiên	II		Thôn Vô Khang Thôn Gò Cha Thôn Đồi 1 Thôn Đồi 2
	Kim Truy	II		Thôn Cóc Lắm Thôn Dứng Thôn Trại Ôi
	Vĩnh Đông	II		Thôn Sông Dưới
	HUYỆN CAO PHONG			
	Bắc Phong	II		Xóm Môn Xóm Tiên Lâm 1 Xóm Tiên Lâm 2 Xóm Dải
	Bình Thanh	II		Xóm Tráng Xóm Cáp
	Đông Phong	II		Chàng Giữa
	Nam Phong	II		Xóm Ong 1 Xóm Ong 2 Xóm Đức
	Tân Phong	II		Xóm Trang Trên 1 Xóm Trang Giữa 2
	Tây Phong	II		Xóm Kha Xóm Chao Xóm Nếp
	HUYỆN YÊN THỦY			
	Đoàn Kết	II		Xóm Mèn 2 Xóm Liên Kết Xóm Đám Xóm Mèn 1
	HUYỆN LẠC THỦY			
	Cố Nghĩa	II		Thôn 1 Thôn Bua Cú

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Phú Lão	II		
				Thôn An Phú
	Đồng Tâm	II		
				Thôn Rộc Yếng
				Thôn Suối Tép
				Thôn Đồng Mới
				Thôn Đồng Mới
	Khoan Dụ	II		
				Thôn Liên Hồng 2
				Thôn Rộc Trụ 2
	HUYỆN LƯƠNG SƠN			
	Cao Rãm	II		
				Xóm Khuộc
	HUYỆN KỶ SƠN			
	Dân Hạ	II		
				Xóm Dối
				Xóm Bình Tiến
20. TỈNH THANH HÓA			195	
	HUYỆN MƯỜNG LÁT			
	Thị trấn Mường Lát	II		
				Khu I (Bản Poong)
				Khu III (Pom Buổi)
	HUYỆN QUAN SƠN			
	Sơn Lư	II		
				Bản Sỏi
	Thị trấn Quan Sơn	II		
				Khu 2
	HUYỆN QUAN HÓA			
	Hồi Xuân	II		
				Bản Cốc
				Bản Mướp
				Bản Khăm
				Bản Khó
				Bản Nghèo
	Thị trấn Quan Hóa	II		
				Khu 6
	HUYỆN LANG CHÁNH			
	Quang Hiến	II		
				Bang
				Chiều
				Ơi
	HUYỆN BÀ THƯỚC			
	Ái Thượng	II		
				Thôn Cón
				Thôn Mế

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn Tôm
				Thôn Mỹ
	Lâm Xá	II		
	Lương Nội	II		Thôn Mốt
	Lương Trung	II		Thôn Chông
				Thôn Phú Sơn
				Thôn Trung Sơn
	Thiệt Kê	II		Thôn Chờm Thái
				Thôn Kê
	HUYỆN CẨM THỦY			
	Cẩm Phong	I		
	Cẩm Bình	II		Thôn Tân Phong
				Thôn Bình Sơn
	Cẩm Giang	II		Thôn Bình Yên
				Thôn Sun
	Cẩm Long	II		Thôn Mới
				Thôn Báy
				Thôn Mơ
				Thôn Văn Long
				Thôn Ngọc Long
				Thôn Mỹ Long
	Cẩm Lương	II		
	Cẩm Quý	II		Thôn Lương Thuận
				Thôn Quang Áo
				Thôn Trang
				Thôn Kha
	Cẩm Sơn	II		Thôn Quý Lâm
				Thôn Gia Dụ 1
				Thôn Gia Dụ 2
				Thôn Ngọc Sơn
	Cẩm Tâm	II		
				Thôn Vót
				Thôn Trong
				Thôn Dung
	Cẩm Tú	II		
				Thôn Bắc Thái
				Thôn Đông Danh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Cẩm Thạch	II		Thôn Trây
				Thôn Bét
				Thôn Thủy
				Thôn Cốc
				Thôn Ván
	Cẩm Yên	II		Thôn 101 (Yên Duyệt)
				Thôn 102 B
				Thôn 104 (Làng Trám)
	HUYỆN NGỌC LẠC			
	Minh Sơn	II		Minh Nguyên
				Minh Thọ
				Minh Lương
				Ngọc Ẩng
	Ngọc Khê	II		Tân Thành
				Cao Nguyên
	Ngọc Liên	II		Thôn 6
				Thôn 7
				Thôn 13
	Ngọc Trung	II		Ngọc Tân
				Tân Mỹ
				Xuân Minh
				Quang Thành
	Cao Ngọc	II		Làng Cây Thị
				Làng Xám
				Làng Cỏ Mùn
				Làng Cồn
				Làng Thị
	Cao Thịnh	II		Lim Còm
				Đồng Giành
	Đồng Thịnh	II		Làng Bương
				Làng Đồi Đỏ
				Làng Chiềng
	Kiên Thọ	II		Thành Công
				Thọ Liên
				Đức Thịnh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Kiên Minh
	Nguyệt Ân	II		Làng Mới
				Làng Ươu
				Làng Tường
				Đồng Keo
				Đồng Cạn
	Phùng Minh	II		Làng Chu
				Làng Cốc
				Làng Quý
				Tân Lập
	Quang Trung	II		Quang Thủy
				Quang Tọa
				Quang Thắng
	HUYỆN THƯỜNG XUÂN			
	Luận Thành	II		Thành Thắng
				Thiệu Hợp
				Tiến Hưng 2
	Lương Sơn	II		Ngọc Thương
				Minh Ngọc
	Xuân Cao	II		Xuân Thắng
				Vinh Quang
				Thành Tiến
				Trung Tiến
				Quyết Tiến
	Xuân Cẩm	II		Thanh Xuân
				Xuân Minh
				Tiến Sơn 2
	HUYỆN NHƯ XUÂN			
	Bãi Trành	I		Xuân Khánh
	Thị trấn Yên Cát	I		Thôn Lũng
	Thượng Ninh	II		Đồng Minh
				Bến Ván
	HUYỆN NHƯ THANH			
	Hải Long	II		Tân Long

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Phú Nhuận	II		Tân Phú
				Phú Nhuận
				Thung Khê
				Bồng Sơn
	Xuân Du	II		Thôn 1 (Đồng Bún)
	HUYỆN THẠCH THÀNH			
	Ngọc Trạo	II		Thôn Ngọc Long
				Thôn Ngọc Thanh
	Thạch Cầm	II		Thôn Cầm Lợi 2
				Thôn Thạch Môn
				Thôn Cầm Mới
				Thôn Đồng Tiến
	Thạch Đồng	II		
				Thôn Cư Môn
	Thạch Long	II		
				Thôn 5
	Thành Tâm	II		Thôn Quỳnh Lâm
				Thôn Ban Thịnh
	Thành Tiến	II		Thôn 4
	Thành Vinh	II		Thôn Anh Thành
				Thôn Cư Nhan
				Thôn Phượng Long
				Thôn Tân Thành
				Thôn Hồi Phú
				Thôn Mỹ Lợi
	HUYỆN THỌ XUÂN			
	Xuân Phú	II		Đồng Luông
				Bản Lai
				Làng Pheo
	Xuân Thắng	II		Thôn 9
	HUYỆN TRIỆU SƠN			
	Thọ Sơn	II		Thôn 2
				Thôn 7
				Thôn 10
				Thôn 11

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn 12
				Thôn 16
	Triệu Thành	II		Bình Định
				Châu Thành
				Sơn Hương
				Minh Thành
				Cồn Phang
	HUYỆN VINH LỘC			
	Vĩnh An	II		Núi Sen
				Núi Châu
				Núi Ac Sơn
	Vĩnh Hùng	II		Thôn Việt Yên
				Thôn Làng Mới
				Thôn Sóc Sơn 1
				Thôn Sóc Sơn 3
				Thôn Đồng Mục
	Vĩnh Hùng	II		Làng Còng
				Làng Nhân Sơn
				Thôn Mỹ Chí
				Thôn Cù Đồng
	Vĩnh Long	II		Thôn Tân Lập
				Thôn Đồi Thới
				Thôn Đồi Mỏ
				Thôn Bèo 2
	Vĩnh Quang	II		Thôn Quan Nhân
	Vĩnh Thịnh	II		Thôn Đông Lữ
	HUYỆN TĨNH GIA			
	Phú Lâm	II		Trường Sơn
				Phú Thịnh
				Văn Sơn
				Thung Cối
				Đại Đồng
	Trường Lâm	II		Minh Châu
				Minh Lâm
				Trường Thành
	HUYỆN HÀ TRUNG			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Hà Đông	II		Kim Thành Núi Gà
	Hà Lĩnh	II		Thôn 4 Thôn 9 Thôn 12
	Hà Long	II		Khắc Dũng Nghĩa Dũng
	Hà Sơn	II		Vĩnh An Hà Hợp Tứ Quý Giang Sơn 10
	Hà Tân	II		Vỹ Liệt Đô Mỹ
	Hà Tiến	II		Cầm Sơn Hương Đàm Bồng Sơn Đồng Bồng Đồng Ô
	HUYỆN YÊN ĐỊNH			
	Yên Lâm	II		Thăng Long Phúc Trí Quan Trí
21. TỈNH NGHỆ AN			237	
	HUYỆN KỶ SƠN			
	Hữu Kiệm	II		Na Lượng 1 Na Chảo Bản Hòm Bản Bà Đỉnh Sơn 1 Đỉnh Sơn 2 Huổi Thờ
	HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG			
	Thạch Giám	II		Khe Chi Bản Môn Thạch Dương
	Tam Thái	II		

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
					Cánh Tráp
					Na Tổng
					Độc Búa
		Xá Lượng	II		
					Xiêng Hương
					Khe Ngâu
					Bản Lờ
					Bản Ang
					Na Bè
					Hợp Thành
	HUYỆN CON CUÔNG				
		Bồng Khê	I		
					Thành Nam
					Thanh Đào
		Chi Khê	I		
					Sơn Khê
		Lạng Khê	II		
					Yên Hòa
					Khe Thoi
					Piêng Khừ
					Huổi Mác
		Yên Khê	II		
					Trung Hường
					Trung Chính
					Trung Thành
					Khe Tín
	HUYỆN QUẾ PHONG				
		Châu Kim	II		
					Kim Khê
					Bản Đô
					Bản Cọ
					Bản Muồng
					Bản Khoảng
					Bản Liên Minh
					Bản Mông
		Mường Nọc	II		
					Cỏ Nong
					Mường Mìn
					Ná Ngá
					Ná Phây
					Ná Phi
					Bản Luông
					Đồn Châm
					Bản Dồn
					Bản Hăn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Ná Pú
				Pà Cá
	HUYỆN QUÝ CHÂU			Bản Căng
		Thị trấn Tân Lạc	I	
		Châu Tiên	II	Khôi Định Hoa
				Hạnh Tiên
				Bua Lâu
				Hồng Tiên 1
				Hồng Tiên 2
				Bản Ban
	HUYỆN QUÝ HỢP			Hợp Tiên
		Xã Tam Hợp	II	
				Hợp Thành
				Long Thành
				Đồng Chảo
		Châu Quang	II	
				Hộc Mội
				Đồng Lùm
		Đồng Hợp	II	
				Bãi Kè
				Bản Mát
				Đồng Chiềng
		Thọ Hợp	II	
				Sơn Tiên
				Thung Kháng
	HUYỆN NGHĨA ĐÀN			Cốc Mắm
		Nghĩa An	II	
				Xóm 2A
				Xóm 3
				Xóm 4
				Xóm 10A
				Xóm 10B
		Nghĩa Hội	II	
				Đồng Sảng
				Thanh Hoà
				Phú Thọ
				Làng Chàng
		Nghĩa Hưng	II	
				Xóm 4
				Xóm 5
				Xóm 13

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Xóm 15
	Nghĩa Lâm	II		Yên Trung
				Làng Xâm
				Làng Chảo
				Cồn Đá
				Khe Yêu
				Yên Khang
				Làng Đản
				Đồng Xan
				Làng Lâm
				Làng Tra
				Bắc Lâm
	Nghĩa Liên	II		Xóm Hều 1
				Xóm Hều 2
				Xóm Thiết
				Xóm Xuân 1
				Xóm Xuân 2
				Xóm Xuân 3
				Xóm Đồng Tâm
	Nghĩa Lộc	II		Hùng Lập
				Tân Hữu
				Áp Bồng
				Khe Xả 2
	Nghĩa Minh	II		Làng Cam Lện
				Làng Sanh
				Làng Bết
	Nghĩa Thắng	II		
	Nghĩa Thịnh	II		Xóm Vạn
				Xóm 2
				Xóm 3
				Xóm 4
				Xóm 5
				Xóm 6
				Xóm 7
				Xóm 8
				Xóm 9
				Xóm 10
	Nghĩa Trung	II		
				Xóm 11
				Xóm 13

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Xóm 14
				Xóm 16
				Xóm 22
				Xóm 21
	Nghĩa Yên	II		Thôn Chong
				Thôn Nhâm
				Thôn Mới
				Thôn Lập
				Thôn Dừa
	HUYỆN TÂN KỲ			
	Kỳ Sơn	II		Hùng Cường 1
				Hùng Cường 2
	Nghĩa Bình	II		
	Nghĩa Dũng	II		Xóm 11
				Đồng Thờ
				Dương Lễ
				Đồng kho
	Nghĩa Hành	II		Xóm 2
				Xóm 5
				Xóm 7
				Xóm 8
				Xóm 9
				Xóm 12
				Xóm 13
				Xóm 14
	Nghĩa Hoàn	II		Mai Tân
				Thăm
				Cửa
	Nghĩa Thái	II		Vĩnh Lộc
				Làng Giang
	Nghĩa Hợp	II		
	Tân Xuân	II		Xóm 2
				Trung Lương
				Hoàng Trang
				Xuân Yên
				Thanh Trà
	HUYỆN ANH SƠN			
	Tường Sơn	I		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn Ổ Ổ
				Thôn Già Hóp
	Long Sơn	II		Thôn 14
	HUYỆN THANH CHUÔNG			
	Thanh Nho	I		
	Thanh Chi	II		Thôn 4
				Kim Thương
				Hợp Hoà
				Thịnh Lạc
				Thượng Hoà
				Liên Sơn
	Thanh Hà	II		
				Thôn 4
				Thôn 11
				Thôn Hà Long
				Thôn 12
				Thôn 8B ⁺
				Thôn 8A ⁺
				Thôn 6
				Thôn 2
	Thanh Hương	II		
				Thôn 1
				Thôn 4
				Thôn 9 ⁺
				Thôn 12
				Thôn 13
				Thôn 6
				Thôn 8
	Thanh Khê	II		
				Thôn Thịnh Đại
				Thôn Thủy Trường
				Thôn Lương Điền
				Thôn Yên Lạc
				Thôn Nam Linh
				Thôn Lai Nhá
				Thôn Vĩnh Long
	Thanh Lâm	II		
				Mỹ Hoà
				Mĩnh Lân
				Mĩnh Đức
				Mĩnh Sơn
				Tân Phương 1
				Tân Hoà 2

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Tân Lâm
				Phượng Hoàng
				Tân Sơn
	Thanh Liên	II		Liên Thượng
				Liên Sơn
				Liên Đức
				Liên Trung
	Thanh Long	II		Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 10
				Thôn 11
				Thôn 12
				Thôn 13
	Thanh Thịnh	II		Thôn 1A
				Thôn 4
				Thôn 6
				Thôn 7
	Thanh Tiên	II		Thôn 8
	HUYỆN QUỲNH LƯU			
	Quỳnh Tân	I		Thôn 4
				Thôn 12
	Quỳnh Hoa	I		Thôn 5
	Quỳnh Thắng	II		Bản Trung Tiên
				Quỳnh Long
	THỊ XÃ HOÀNG MAI			
	Quỳnh Trang	I		Thôn 11
	HUYỆN YÊN THÀNH			
	Mã Thành	I		Chùa Sơn
	Đại Thành	II		Thôn 2
	Đức Thành	II		Phúc Trường
				Phúc Thọ
	Kim Thành	II		Nhà Đưa
	Lý Thành	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Xóm 9
				Xóm 10
	Minh Thành	II		
	Quang Thành	II		Xóm 9
				Quang Long
				Quang Nhân
				Tân Sơn
				Trung Nam
				Trung Bắc
				Tiền Long
	Tân Thành	II		
				Tân Sơn
	Tây Thành	II		
				Lê Lai
				Đồn Kén
				Trung Phong
				Tân Thành
				Hậu Thành 1
				Hậu Thành 2
				Châu Thành 1
	Thịnh Thành	II		
				Văn Thịnh
	Tiến Thành	II		
				Bắc Tiến
				Tây Tiến
				Rộc Lúa
22. TỈNH HÀ TĨNH			78	
	HUYỆN VŨ QUANG			
	Hương Điền	II		
				Xóm Hoa Thị
				Xóm Kiều
	Thị trấn Vũ Quang (Xã Hương Đại)	II		
				Xóm 1
				Xóm 4
				Xóm 5
				Xóm 6
	HUYỆN HƯƠNG SƠN			
	Sơn Diệm	II		
				Xóm 1
				Xóm 2
				Xóm 4
				Xóm 9
	Sơn Giang	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Xóm 7
				Xóm 9
				Xóm 10
	Sơn Hà	II		Hồng Hà
				Đông Hà
	Sơn Mỹ	II		Mỹ Yên
				Trung Thượng
	Sơn Ninh	II		Hương Hà
				Ngọc Tĩnh
				Ninh Xá
	Sơn Phú	II		Cửa Nương
				Hồng Kỳ
				Hồ Trung
				Tiên Sơn
	Sơn Tân	II		Tân Thắng
	Sơn Trung	II		Trung Thịnh
				Lâm Thành
				Yên Sơn
				Mỹ Sơn
	Sơn Quang	II		Đông Hà
				Bảo Trung
				Sông Con
	HUYỆN THẠCH HÀ			
	Bắc Sơn	II		Tây Sơn
				Xuân Sơn
				Đồng Vinh
	Ngọc Sơn	II		Khe giao I
				Trung Tâm
	Thạch Điền	II		Hưng Hòa
				Tùng Lâm
				Tân Lộc
	Thạch Xuân	II		Tân Hương
				Đông Linh
				Đông Xuân

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Quyết Tiến
				Quý Sơn
	HUYỆN CAN LỘC			
		Gia Hạnh	II	
				Kim Sơn
				Tân Bình
		Mỹ Lộc	II	
				Bắc Đò
				Thái Xá 2
		Sơn Lộc	II	
				Tự Cường
				Đập Lã
				Khe Giao
		Thuần Thiện	II	
				Cứu Quốc
				Làng Khang
				Làng Chùa
				Liên Sơn
		Thượng Lộc	II	
				Anh Hùng
				Thanh Mỹ
				Sơn Bình
	HUYỆN ĐỨC THO			
		Đức Đông	II	
				Thanh Sơn
				Phúc Hòa
				Lai Đông
				Sơn Thành
		Đức Lang	II	
				Tân Quang
				Sơn Quang
	THỊ XÃ KỶ ANH			
		Kỷ Hoa	II	
				Hoa Sơn
				Hoa Tiến
	HUYỆN KỶ ANH			
		Kỷ Phong	II	
				Thương Phong
				Nam Phong
	HUYỆN HƯƠNG KHÊ			
		Hương Bình	II	
				Bình Hải
				Bình Trung
				Bình Hưng
		Hương Long	II	

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn 1
				Thôn 7
				Thôn 10
	Hương Thủy	II		Xóm 4
				Xóm 7
				Xóm 8
23. TỈNH QUẢNG BÌNH			27	
	HUYỆN TUYẾN HÓA			
	Châu Hóa	II		Thôn Thanh Châu
	Thị trấn Đồng Lê	II		Tiểu khu Đồng Tân
				Tiểu khu Tân Lập
	Hương Hóa	II		Thôn Tân Đức 4
				Thôn Tân Sơn
	Mai Hóa	II		Thôn Tây Hoá
				Thôn Tân Hoá
				Thôn Lạc Hoá
	Tiến Hóa	II		Thôn Thanh Tiến
	Vân Hóa	II		Thôn Hà Thâu
				Thôn Bàu Sỏi
				Thôn Thương Phú
	HUYỆN BỐ TRẠCH			
	Thị trấn nông trường Việt Trung	I		
	Hưng Trạch	II		Bán Khe Ngát
				Thôn Thanh Hưng 1
				Thôn Thanh Hưng 2
				Thôn Thanh Hưng 3
				Thôn Thanh Bình 1
				Thôn Thanh Bình 2
				Thôn Thanh Bình 3
				Thôn Bông Lai 1
				Thôn Bông Lai 2
	Sơn Lộc	II		Thôn Sơn Lý
				Thôn Thanh Lộc
	Sơn Trạch	II		Thôn Trầm Mé

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn Gia Tĩnh
				Bản Rào Con
	HUYỆN LỆ THỦY			
		Văn Thủy	II	
				Thôn Việt Xô
24. TỈNH QUẢNG TRỊ			27	
	HUYỆN HUƠNG HOÀ			
		Thị trấn Lao Bảo	I	
				Ka Túp
		Thị trấn Khe Sanh	I	
				Khởi 6
		A Xing	II	
				Thôn Cu Rong
		Tân Hợp	II	
				Tà Đủ
		Tân Lập	II	
				Bản Vây I
				Bản Cồn
				Bản Bù
	HUYỆN ĐAKRÔNG			
		Thị trấn Krông Klang	II	
				Khe Xong
				A Rông
		Ba Lòng	II	
				Khe Cau
		Hương Hiệp	II	
				Kreng
				Pa Loang
				Khe Hiên
		Mỏ Ó	II	
				Phủ Thiêng
				Khe Luối
		Triệu Nguyên	II	
				Vạn Na Năm
	HUYỆN CAM LỘ			
		Cam Tuyền	II	
				Bản Chùa
	HUYỆN GIO LINH			
		Hải Thái	II	
				Trảng Rộng
	HUYỆN VĨNH LINH			
		Vĩnh Hà	II	
				Xóm Mới
				Bãi Hà

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Khe Hó
				Khe Trù
	Vĩnh Khê	II		
				Khe Cát
				Đá Mọc
				Khe Trầm
				Khe Lương
				Bến Mung
25. TỈNH THỪA THIÊN HUẾ			19	
	HUYỆN A LƯỚI			
	Bắc Sơn	II		
	Hồng Kim	II		Thôn 1
				Thôn 5
				Thôn 2
	HUYỆN NAM ĐÔNG			
	Hương Hữu	II		
	Thượng Long	II		Thôn 6 (Ga Hín)
				Thôn 6 (A Chiếu)
				Thôn 8 (A Prung)
				Thôn 4 (A Gòn)
	Thương Lộ	II		
				Thôn Dối
	Thượng Nhật	II		
				Thôn 3 (A Tin)
				Thôn 5 (A Xách)
	HUYỆN PHÚ LỘC			
	Lộc Bình	II		
				Thôn Tân An
				Thôn Hải Bình
	Lộc Bôn	II		
				Thôn Bến Ván 2
	Lộc Hòa	II		
				Thôn 3
				Thôn 4
	Lộc Tri	II		
				Thôn Khe Su
	Xuân Lộc	II		
				Bản Phúc Lộc
	HUYỆN PHONG ĐIỀN			
	Phong Mỹ	II		
				Thôn Phong Thu
	THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Hồng Tiến	II		Thôn 5
26. TỈNH QUẢNG NAM			41	
	HUYỆN HIỆP ĐỨC			
	Bình Lâm	II		Ngọc Lâm Hương Phố Ngọc Sơn
	Hiệp Hòa	II		Thôn 1
	Quế Thọ	II		Mỹ Thanh An Tây
	HUYỆN ĐÔNG GIANG			
	Thị trấn Prao	II		A Dinh 1 A Dinh 2 Ka Đéh Trao A Dinh 3 A Duông 2 Gùng Tà Vạc Ka Nom
	HUYỆN TIỀN PHƯỚC			
	Tiền Cảnh	II		Thôn 7b
	Tiền Châu	II		Thanh Bôi
	Tiền Hiệp	II		Thôn 1 Thôn 5
	Tiền Lộc	II		Thôn 5
	Tiền Mỹ	II		Thôn 3 Thôn 4 Thôn 8
	Tiền Sơn	II		Thôn 4 Thôn 6
	Tiền Thọ	II		Thôn 9 Thôn 10
	HUYỆN ĐẠI LỘC			

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Đại Hưng	II		An Diêm
				Yêu
	HUYỆN QUẾ SƠN			
	Quế Phong	II		Thuận Long
	HUYỆN NAM GIANG			
	Thị trấn Thanh Mỹ	II		Mực
				Pà Dương
				Pà Dầu 2
				Thanh Mỹ 3
				Pà Dầu 1
				Đồng Râm
	HUYỆN TÂY GIANG			Thanh Mỹ 1
	A nông	II		
	HUYỆN PHƯỚC SƠN			Acáp
	Thị trấn Khâm Đức	II		
	HUYỆN NÚI THANH			Khởi 1
	Tam Thanh	II		
	HUYỆN DUY XUYỀN			Trường Thanh
	Duy Phú	II		
				Bản Sơn
27. TỈNH QUẢNG NGÃI			46	
	HUYỆN BA TÔ			
	Thị trấn Ba Tô	II		Tổ dân phố Vã Nhân
				Tổ dân phố Kon Dung
				Tổ dân phố Uy Năng
	Ba Cung	II		
				Thôn Đồng Dầu - Kon Kua
				Thôn Làng Giấy - Dốc Mốc 1
	Ba Đình	II		
				Làng Măng
				Kà La
				Nước Tiên
				Đồng Đình
				Nước Lang
	Ba Liên	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Núi Ngang
	Ba Tô	II		Mang Lùng 1
				Mang Lùng 2
				Trà Nô
				Làng Mạ
				Làng Xi
	Ba Vi	II		Thôn Nước Ui
				Thôn Nước Xuyên
	HUYỆN BÌNH SƠN			
	Bình An	II		Thọ An
	HUYỆN MINH LONG			
	Long Hiệp	II		Thiếp Xuyên
				Dục Ai
				Hà Liệt
				Hà Bôi
	HUYỆN SƠN HÀ			
	Di Lăng	II		Đôi Ráy
				Nước Nĩa
				Cà Đáo
	Sơn Hạ	II		Trường Ka
				Đèo Gió
				Đồng Reng
	Sơn Thành	II		Hoãn Vây
				Gò Gao
				Làng Vệt
	HUYỆN TRÀ BÔNG			
	Thị trấn Trà Xuân	I		Tổ Dân phố III
				Tổ Dân phố 7
	Trà Bình	II		Thôn Bình Trung
	HUYỆN NGHĨA HÀNH			
	Hành Tín Đông	II		Trường Lê
				Khánh Giang
	Hành Tín Tây	II		Trùng Kê I
				Trùng Kê II

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN ĐỨC PHỐ				
		Phổ Nhơn	II		
		Phổ Phong	II		Thôn An Điền
					Thôn Trung Liêm
					Thôn Vĩnh Xuân
	HUYỆN SƠN TINH				
		Tịnh Hiệp	II		
		Tịnh Đông	II		Vĩnh Tuy
					Tân An
					Hung Nhượng Bắc
		Tịnh Giang	II		
					Đông Hòa
28.	TỈNH BÌNH ĐỊNH			47	
	HUYỆN AN LÃO				
		An Tân	II		
					Thuận An
					Thuận Hòa
					Thanh Sơn
					Gò Đồn
					Tân Lập
		Thị trấn An Lão	II		
					Gò Bui
					Thôn 2
					Thôn 7
					Hung Nhơn
					Hung Nhơn Bắc
	HUYỆN VĨNH THẠNH				
		Thị trấn Vĩnh Thạnh	II		
					Hà Ron
					Klot Pok
					Định Tổ
					Định Thiên
					Định Bình
	HUYỆN VĂN CANH				
		Canh Hiến	II		
					Tân Quang
					Hiển Đông
					Thanh Minh
					Chánh Hiến
		Canh Vinh	II		
					Kinh Tế
					Tân Vinh
					Bình Long

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Thị trấn Vân Canh	II		Hiệp Hà
				Hiệp Hội
				Hiệp Giao
				Đắc Đàm
				Thịnh Văn I
				Thịnh Văn II
				Tân Thuận
				Canh Tân
				Suối Mây
	HUYỆN HOÀI AN			
	Ấn Hào Tây	II		Vạn Trung
				Tân Sơn
				Tân Xuân
	Ấn Hữu	II		Phú Văn 1
				Phú Văn 2
	Ấn Tường Đông	II		Tân Thành
				Thạch Long II
	HUYỆN TÂY SƠN			
	Bình Tân	II		M6
				Thuận Ninh
	Tây Giang	II		Nam Giang
	Tây Phú	II		Phú Lâm
	Tây Xuân	II		Đồng Sim
	HUYỆN HOÀI NHƠN			
	Hoài Sơn	II		An Đổ
				Phú Nông
				Tường Sơn Nam
				La Vương
29. TỈNH PHÚ YÊN			30	
	HUYỆN SƠN HOA			
	Sơn Định	II		Thôn Hoà Ngải
	Sơn Hà	II		Thôn Dốc Cát
				Thôn Suối Cau
				Thôn Hoà Sơn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Sơn Nguyên	II		Thôn Nguyên Xuân
	Suối Bạc	II		Thôn Suối Bạc
	Suối Trai	II		Thôn Đoàn Kết
HUYỆN SÔNG HÌNH	Ea Ly	II		Thôn 2/4
				Buôn Zô
	Thị trấn Hai Riêng	I		Thôn Tân Sơn
				Buôn Thố
				Buôn Bách
	Đức Bình Đông	II		Buôn Hai Riêng
				Buôn Thung
HUYỆN ĐÔNG XUÂN				Thôn Bình Giang
	Xuân Long	II		Thôn Long Nguyên
				Thôn Long Thạch
				Thôn Long Hòa
	Xuân Phước	II		Thôn Suối Mây
	Xuân Quang 3	II		Thôn Phước Nhuận
				Thôn Thanh Đức
	Xuân Sơn Bắc	II		Thôn Tân Thọ
	Xuân Sơn Nam	II		Thôn Tân Hòa
				Thôn Tân Long
HUYỆN TÂY HOA				Thôn Tân An
	Sơn Thành Tây	II		Thôn Lạc Đạo
HUYỆN PHÚ HOÀ				Buôn Hồ Hầm
	Hoà Hội	II		
HUYỆN TUY AN				
	An Lĩnh	II		Thôn Phong Lãnh
	An Thọ	II		Thôn Lam Sơn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	An Xuân	II		Thôn Xuân Lộc
30. TỈNH KHÁNH HÒA			8	
	HUYỆN KHÁNH VINH			
	Khánh Thành	II		Tà Mơ
	HUYỆN CAM LÂM			
	Cam Phước Tây	I		Văn Sơn
	Suối Cát	I		Suối Lau 1 Suối Lau 2 Suối Lau 3
	THỊ XÃ NINH HÒA			
	Ninh Tân	I		Suối Sâu
	Ninh Tây	II		Sông Bung
	THÀNH PHỐ CAM RANH			
	Cam Thịnh Tây	II		Suối Rua
31. TỈNH NINH THUẬN			18	
	HUYỆN THUẬN BẮC			
	Lợi Hải	II		An Đạt Suối Đá
	HUYỆN NINH PHƯỚC			
	Phước Vinh	I		Liên Sơn 2
	Phước Thái	II		Tà Dương
	HUYỆN NINH SƠN			
	Nhon Sơn	I		Làng Ngựa Núi Ngổng
	Lâm Sơn	II		Gòn 1 Gòn 2 Lập Lá Tầm Ngăn 1 Tầm Ngăn 2
	Lương Sơn	II		Trà Giang 2 Trà Giang 4
	Mỹ Sơn	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Mỹ Hiệp
	Quảng Sơn	II		Nha Hủi
	HUYỆN NINH HẢI			Lương Giang
	Vĩnh Hải	II		
				Cầu Gậy
				Đá Hang
32. TỈNH BÌNH THUẬN			21	
	HUYỆN TUY PHONG			
	Phong Phú	II		
	HUYỆN BẮC BÌNH			Thôn La Bá
	Bình An	II		
	Phan Điện	II		Thôn An Lạc
	Sông Bình	II		Thôn Phú Điện
				Thôn Cầu Vượt
				Thôn Đá Trắng
				Thôn Tân Hòa
	HUYỆN HẠM THUẬN BẮC			
	Thuận Hòa	II		
	Thuận Minh	II		Thôn Dân Hiệp
				Thôn Ku Kê
	HUYỆN HẠM TÂN			
	Sông Phan	II		
	Tân Hà	II		Thôn Tân Quang
				Thôn Suối Máu
	HUYỆN TÂN LĨNH			
	Thị trấn Lạc Tánh	I		
	Gia Huynh	I		KP Trà Cú
	Đức Bình	II		Thôn 4
	Măng Tổ	II		Thôn 4
	Đức Phú	I		Thôn 1
	Đức Thuận	II		Thôn 5 (Tà Púra)
				Thôn Đồng Me
				Thôn Bàu Chim

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN ĐỨC LINH			
	Đức Tín	I		Thôn 7
	Mê Pu	I		Thôn 9
				Thôn 7
	Trà Tân	II		Thôn 4
			50	
33. TỈNH KON TUM				
	HUYỆN ĐẮK GLEI			
	Thị trấn Đăk Gle	II		Long Nang
				Đăk Poi
				Đăk Tung
				Đăk Chung
				Đăk Năng
	HUYỆN NGỌC HỒI			
	Đăk Kan	II		Son Phú
				Tân Bình
	HUYỆN ĐẮK TÔ			
	Diên Bình	II		Đăk Càng (Đăk Kang Peng)
	HUYỆN KON RẪY			
	Thị trấn Đăk Rve	II		Thôn 4
				Thôn 6 (Kon Cheo Leo)
				Thôn 7 (Kon Vang)
				Thôn 8
	Đăk Tô Lung	II		Thôn 1 (Kon Lỗ)
	Tân Lập	II		Thôn 4 (Kon Biêu)
				Thôn 5 (Kon Bắp Ju)
	HUYỆN ĐẮK HÀ			
	Thị trấn Đăk Hà	I		Thôn 13 (Kon Trắng Long Loi)
	Đăk Hring	II		Thôn 1 (Đăk KLong)
				Thôn 2 (Đăk Rế)
				Thôn 6 (Tu Ria Yốp)

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn 7 (Tu Ría Pêng)
				Thôn 9 (Kon Proh)
				Thôn 13 (Đăk Kang Yôp)
	Đăk La	II		
				Thôn 5 (Kon Trắng Kơ La)
				Thôn 9 (Đăk Tiêng Klah)
	Ngọc Wang	II		Thôn 10 (Đăk Chót)
				Thôn 1 (Kon Chon)
				Thôn 3 (Kon JoRi)
				Thôn 6 (Kon Gu 2)
	Đăk Ngok			Thôn 8 (Kon BRông)
				Thôn 6 (Đăk KĐem)
	HUYỆN SA THẦY			
	Thị trấn Sa Thầy	II		
				KĐừ
	Sa Nghĩa	II		KLeng
				Đăk Tăng
	THÀNH PHỐ KON TUM			
	Đoàn Kết	I		
	Phường Ngổ Mây	I		Thôn Đăk Kĩa
				Thôn Plei Trum - Đăk Choăh
	Chư Hreng	II		
				Thôn Kon HRa Kotu
	Đăk Blà	II		Thôn Kon Hra Klah
				Thôn Kon Rơ Lang
				Thôn Kon Jơ Dré
				PLong
				Kon Ri Xút
				Thôn Kon DRei
				Thôn Kon Jơ Rê2
				Thôn Kon Gur
				Thôn Kon Kơ Păt
				Thôn Kon Hring
	Kroong	II		
				PLei Kroong Ktu
				Thôn Kroong Klăh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Ngọc Bay	II		Thôn Kơ Năng
				Thôn Măng La Klah
				Thôn Đak Rơ Đe
34. TỈNH GIA LAI			245	
	THỊ XÃ AYUN PA			
	Chư Băh	II		Bôn Chư Băh B
	Ia Rbol	II		Bôn Krăi
	Ia Rô	II		Bôn Phu Ma Miong
				Bôn Phu Ma Nher I
	Ia Sao	II		Bôn Khăn
	HUYỆN CHƯ PRÔNG			
	Ia Bang	I		Làng Dơ Bang
				Làng Dơ Ngol
	Bình Giảo	II		Làng Mui
				Làng Đê
	Ia Boòng	II		Làng Klăh
				Làng Tnao
				Làng Khor
	Ia Đrăng	II		Làng Xung
				Làng La
				Làng Beng
				Làng O
	Ia Lâu	II		Làng Tu
				Làng Đút
	Ia Me	II		Làng Xom
	Ia Phin	II		Bạc 1
				Grang 1
				Bạc 2
	Ia Pia	II		Làng Lú
				Làng Pang
				Làng Hát 1
	Ia Tôr	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Làng Kly
				Làng Ô
				Làng Hie
				Làng Xo
				Làng Ngol
				Làng Blu
	Ia Pior	II		Thôn Pior II
				Thôn Pior I
				Làng Phung
				Làng Me
	HUYEN CHU PAH			
	Ia Ly	I		
				Làng Mun
	Nghĩa Hoà	I		Làng Yăh
	Nghĩa Hưng	I		Làng Kênh
				Làng Klung
				Làng Ea Lũh
	Ia Ka	II		
				Làng Mông Yô 2
				Làng Bui
	Ia Khrol	II		Làng Bluk Blui
				Làng To Von 2
				Làng Klên
				Làng Pok
				Làng Rơ Vai
				Làng Kach
				Làng Broch
				Làng To Ver
	Ia Mơ Nông	II		
				Làng AMong
				Làng Kép 2
	Ia Nhin	II		
				Làng Bàng
				Làng Kênh Chóp
	Ia Phí	II		
				Làng Yút
				Làng Kênh
				Làng Tum
				Làng Or
				Làng Rôi
				Làng Yăng 3

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
					Làng Yăng 2
					Làng Lút
					Làng Prép
					Làng Kép
	HUYỆN CHU SÊ				
		AlBă	II		
					Pă Boong
					Nút Riêng 1
					Nút Riêng 2
					Klah Nhân
					Roh Lớn
					Roh Nhỏ
					Ia Doa
		Bar Măih	II		
					Thoong Tăng
					Phăm Klăh 2
					Tơ Drăh 2
		Bờ Ngoong	II		
					Amo
		Chư Pong	II		
					Hồ Lao
		Dun	II		
		Ia Blang	I		Ring Răng
					Koái
					Mung
					Hlú
		Ia Pal	II		
					Kueng O
					Tao Kuk
					Tao Ròong
		Ia Tiêm	II		
					Ka
					Nái
	HUYỆN CHƯ PƯH				
		Thị trấn Nhơn Hòa	I		
					Plei Thông A
					Plei Tông Wil
		Ia Blứ	I		
					Làng Kuái
		Ia Le	II		
					Làng Ia Jol
					Làng Ia Brel
					Làng Ia Bia
					Làng Phung

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Ia Phang	II		Làng Chảo Pong
				Plei Briêng
				Làng Chư Pô 2
				Plei Phung A
				Plei Phung B
	HUYỆN ĐAK ĐOA			
	ADok	II		Thôn Blo
				ADok kông
				Bĩa Tih II
				Yông
	Đak Krong	II		Đê Klah
				Ang Lê
	Đak Somei	II		Đê Somei
				Đê Pral
	Ia Bâng	II		Bông Lar
				Châm Bôm
				O Đát
				Brong Thông
	Thị trấn Đak Đoa	II		Thôn 1
				Thôn Rìng
				Thôn Ngol
	HUYỆN ĐỨC CO			
	Ia Dom	I		
	Ia Lang	II		Làng Ó
				Làng Le I
				Làng Klüh
				Làng Yeh
				Làng Phang
	Ia Dìn	II		Làng Yit Tú
				Làng Yit Rông I
				Làng Yit Rông II
				Làng Grông
				Làng Al
				Làng Neh I
	Ia Krêl	II		Làng Ngol Le II
				Làng Khóp

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Làng Ngól Rông
				Làng Ngól Le I
	Ia Kriêng	II		Làng Ấp
				Làng Pnuk
				Làng Grông
				Làng Ga
	Ia Kla	II		Làng Sung Kát
				Làng Sung Le I
				Làng Sung Le II
				Làng Sung Kép I
				Làng Sung Kép II
	HUYỆN ĐAK PƠ			
	An Thành	II		Làng Bút
				Làng Kuk Đak
				Làng Kuk Kôn*
	Đak Pơ	II		Làng Leng Tô
				Làng Gliêk 1
				Làng Gliêk 2
				Làng Hven
	Hà Tam	II		Làng H'way
	Phú An	II		Làng Đê Chơ Gang
	HUYỆN PHÚ THIÊN			
	Ia Ake	II		Plei Măk
	Ia Hiao	II		Ma Hrai A
				Ma Hrai B
				Oi Hly B
				Bôn Linh A
				Bôn Linh B
				Chư Không
				Bôn Chư Plah Jai
	Ia Peng	II		Sô Ma Hang A
				Sô Ma Hang B
				Sô Ma Hang C
				Sô Ma Rong
	Ia Piar	II		Plei Kram

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Mơ Nai Trang
	Ia Sol	II		Ia Ptau
				Ia Peng
	HUYỆN IA PA			
	Chư Mồ	II		Thôn Chroh Braih
				Plei Pa K'dranh
				Plei Pa Oi H'trông
				Plei Pa Ama Lim 2
	Ia Mron	II		
	HUYỆN KBANG			Thôn Đăkchă
	Thị trấn Kbang	I		
				Làng Nak
				Làng Hợp
				Làng Chiêng
				Làng Chre
				Làng Groi
				Làng Htăng
	Đăk Hlor	II		
				Làng Lọt
	Đak Smar	II		
				Làng Cam
				Làng Đak Kmung
				Làng Krôi
	Đồng	II		
				Thôn 2 (Làng Rõ + làng Muôn)
				Thôn 9 (Làng Tung + Làng Kóp)
				Thôn 10 (Làng Đăk Gia)
				Làng Broch
	Nghĩa An	II		
				Làng Lọc
				Làng Kuao
	Sơ Pài	II		
				Làng Buôn Lười
				Làng Tò Kơ
				Làng Kung
	HUYỆN KÔNG CHRO			
	Thị trấn Kông Chro	I		
				Làng Ktòh
				Làng Nghe Lớn

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	An Trung	II		Làng Kia I
				Làng Kia II
				Làng Chiêu Liêu
				Làng Siêu
	HUYỆN KRÔNG PA			
	Thị trấn Phú Túc	I		Tổ dân phố 5 (B.Kết)
				Tổ dân phố 11
				Tổ dân phố 13 (B.Dù)
	Ia MLah	II		Buôn Dù
				Buôn Chính đơn I
				Buôn Chính đơn II
				Buôn Ơi Đăk
				Buôn Ơi Yik
	Phú Cản	II		Buôn Tang
				Buôn BLuk
				Buôn Thim
				Buôn Mlah
	Chư Ngọc	II		Buôn Thức
				Buôn Djeret
				Buôn H'Muk
				Buôn Sai
	HUYỆN IA GRAI			
	Ia Bă	II		Làng Bək
				Làng Ngai Yó
				Làng Dun De
	Ia Hrug	II		Làng Ngai Ngô
				Làng Ut 1
	Ia Pêch	II		Thôn Osor
				Làng Ku Tong
	Ia Sao	II		Làng Yek
				Làng Ó
	Ia Tô	II		Làng Te
				Làng Krung
	Ia Yok	II		Làng Bô 1

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN MANG YANG			Làng Bô 2
		Đăk Djang	I	
				Đê Gơl
		Ayun	II	H'Rak
				Làng Plei Groi
				Làng Plei Bông
				Làng Plei Atur
				Làng Vai Vêng
				Làng Hier
		Đak Ta Ley	II	
				Ch'rong I
				Ch'rong II
				Đăk Dwe
		Đăk Yă	II	
				Mỹ Yang
				Đăk Yă
		HRa	II	
				Kret Krot
				Kon Hoa
				Kon Ch'rah
				Kơ Tu Dong
				Bơ Chăk
				Jơ Long
				Đe Đak
				Đe Kôn
				KDung I
				KDung II
		Kon Thup	II	
				Làng Đăk Trang
				Đăk Pơ Nan
				Làng Pơ Nang
35.	TỈNH ĐẮK LẮK		141	
	THỊ XÃ BUỒN HỒ			
		Ea Drông	II	
				Buôn Hné
				Buôn Phieo
				Buôn Ea Kjoh B
				Thôn 8
				Thôn Ea Kung
	HUYỆN EA KAR			
		Cư Ni	II	
				Buôn Pan
				Buôn Ea Ga

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Ea Sar	II		Thôn 6
				Thôn 10
				Buôn Ea Sar
				Buôn Xê Đăng
	HUYỆN EA H'LEO			
	Cư Môt	II		Thôn 4 B
	Ea Wy	II		Thôn 5
	Ea Khăl	II		Thôn 14
	Ea Nam	II		Buôn Kdruh A
	Cư Amung	II		Thôn 3
				Buôn Tơ Yoa
	Ea Dliê Yang	II		Thôn 5
				Buôn Sêk Diết
	Ea H' Leo	II		Buôn Săm A
				Buôn Dang
	Ea Hiao	II		Thôn 7c
				Buôn hiao 2
				Buôn Bìr
				Buôn Krăi
	Ea Ral	II		Buôn Tung Tăh
				Buôn Tung Xê
	Ea Sol	II		Buôn Căm
				Buôn Ea Blong
				Buôn Hoai
	HUYỆN CƯ M'GAR			
	Ea Kiết	II		Buôn H'Mông
	Ea Kuêh	II		Buôn Hluk
				Buôn Xê Đăng
				Buôn Gia Rai
	HUYỆN BUÔN ĐƠN			
	Ea Bar	II		Buôn Knia 1

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Buôn Knia 2
				Buôn Knia 3
				Buôn Knia 4
				Thôn 11
				Thôn 16
				Thôn 16a
				Thôn 17b
	Tân Hòa	II		Thôn 15
				Thôn 1
				Thôn 2
				Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 5
				Thôn 6
				Thôn 7
				Thôn 8
	HUYỆN CƯ KUIN			Thôn 16
	Dray Bhang	II		
				Buôn Hra Ea Tlá
	Ea Bhók	II		Buôn Hra Ea Hning
				Thôn 5
	Ea Hu	II		Buôn Ea Mta
				Thôn 5
	Ea Ning	II		Thôn 6
	Ea Tiêu	II		Buôn Puk Prong
				Thôn 5
	Hòa Hiệp	II		Buôn Knir
				Buôn KPũng
	HUYỆN LẮK			Buôn Cư Knao
	Buôn Triết	II		
				Buôn Knăc
				Buôn Tung 3
	HUYỆN KRÔNG BUK			Thôn Đồng Tâm
	Cư Né	II		
				Buôn Ea Yin
				Buôn Kô

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Buôn Kmu
				Buôn Kdrô 1
				Buôn Kdrô 2
				Buôn Mùi 1
				Buôn Mùi 2
	Cư Pong	II		Buôn Khal
				Buôn Kđoh
				Buôn Tlan
				Buôn Ea Klok
				Buôn Ea Liăng
				Buôn Ea Tuk
				Buôn Cư Hiâm
				Buôn Cư Hiết
	Chư Kbo	II		Buôn Ea Nho
	Ea Ngai	II		Thôn 7
	Pong Drang	II		Tong Mai
	Tân Lập	II		Thôn 6
	HUYỆN KRÔNG ANA			
	Băng Adrênh	II		Buôn K62
	Bình Hòa	II		Thôn 6
	Dray Sáp	II		Buôn Tuôr A
				Buôn Tuôr B
	Dur Kmăl	II		Buôn Dur I
				Buôn Kmăl
				Buôn Krang
				Buôn Krông
	Ea Bông	II		Buôn Năc
				Buôn Hma
				Buôn Riang
				Buôn Knul
				Buôn Sah
				Buôn Dham
	Ea Na	II		Buôn Tơ Lơ
				Buôn Cuăh

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN KRÔNG BÔNG			Buôn Draï
	Hòa Lễ	II		Thôn 4
	Hòa Phong	II		Thôn 6
	Hòa Sơn	II		Buôn Ngô A Thôn Noh Prông Buôn Cư Phiang
	HUYỆN KRÔNG PÁC			Buôn Ja Thôn Tân Sơn
	Ea Hiu	II		Buôn Jắt A Buôn Jắt B
	Ea Phê	II		Buôn Ea Su
	Hòa Tiến	II		Thôn 2A Thôn 3
	Krông Búk	II		Buôn Kla
	Tân Tiến	II		Buôn Ea Draï Buôn Ea Draï A
	HUYỆN M'ĐRĂK			
	Xã Cư Kroă	II		Thôn 7 Thôn 9
	Xã Ea M'đoal	II		Thôn 4
	Xã Ea Píl	II		Thôn 14
	Ea lai	II		Buôn Cư Prao
	HUYỆN EA SÚP			
	Cư Mlan	II		Thôn Bình lợi
	Ea Lê	II		Thôn 10
	Ea Rôk	II		Thôn 16 Thôn 19 Thôn 21

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Thôn 22
	HUYỆN KRÔNG NĂNG			
	Thị trấn Krông Năng	II		
				Thôn Bình Minh
	Dliê Ya	II		
				Buôn Yun
				Buôn Ea Dua
				Buôn Júk
				Buôn TLéh
				Buôn Dliêya A
				Thôn Ea Lê
	Ea Hồ	II		
				Buôn Năng
				Buôn Mngoan
				Buôn Alê
				Buôn Dun
	Ea Tam	II		
				Buôn Tráp
	Tam Giang	II		
				Giang Thọ
36. TỈNH ĐẮK NÔNG			52	
	HUYỆN ĐẮK R'LÁP			
	Đạo Nghĩa	II		
				Thôn Quảng Thọ
				Thôn Quảng Thành
	Đắk Sin	II		
				Thôn 10
	Đắk Wer	II		
				Thôn 10
				Thôn 14
				Thôn 16
				Bon Bu Nđoh
	Nghĩa Thắng	II		
				Bon Bu Za Ráh
				Thôn Quảng Lợi
				Thôn Quảng Tiến
	Nhân Cơ	II		
				Bon Bu Dấp
	Nhân Đạo	II		
				Bon Pi Nao
	Quảng Tín	II		
				Bon Oi Bù Tung
				Bon Bù Bĩa
				Bon Bù Đách
				Bon Đàng Klieg

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN TUY ĐỨC			Thôn 8
	Quảng Tân	II		Bon Phung Bon Bu Ndong A Bon Ja Lú A Thôn Đăk Mrang Bon Mê Ra
	HUYỆN KRÔNG NÔ			
	Thị trấn Đăk Mâm	II		Thôn Đăk Hưng Thôn Đăk Tân Bon Dru Bon B'Róih Bon Yok Linh
	Đăk Đrô	II		Buôn 9 Buôn K62 (Jang Trum) Buôn Ol
	Đăk Sô	II		Thôn Nam Cao Thôn Đăk Cao
	Đức Xuyên	II		Bon Choih
	Nam Đà	II		Thôn Nam Tân
	Năm N'Đir	II		Thôn Nam Dao Bon Đăk Prí
	THỊ XÃ GIA NGHĨA			
	Phường Nghĩa Tân	I		Bon Phăng Kol (Bu Kol)
	Đăk Nía	II		Thôn Đăk Tân Bon Bu Sóp
	Đăk RMoan	II		Bon Đăk RMoan
	HUYỆN ĐĂK MIL			
	Đăk N'drót	II		Bon Đăk R'la Bon Đăk Me
	Đăk R'la	II		Thôn Năm Tầng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Đắk Sắk	II		Bon Đắk Mâm Bon Đắk Sắk
	Đức Minh	II		Bon Jun Juh
	HUYỆN CƯ JUT			
	Cư K'Nia	II		Thôn 10 Thôn 11
	Đắk D'rông	II		Thôn 19 Thôn 20 Bon Usroong
	Trúc Sơn	II		Thôn 5
37. TỈNH LÂM ĐỒNG			66	
	HUYỆN ĐƠN DƯƠNG			
	Đa Ròn	II		Thôn Suối Thông A1 Thôn Suối Thông A2
	Ka Đơn	II		Ka Đơn Ka Rái 1
	Pró	II		Hamanhai 1 Pró Ngó
	Ka Đô	II		Thôn Taly 2
	Lạc Xuân	II		Tân Hiền B'kăn
	Thị trấn D'Ran	II		Kăn Kín
	Tu Tra	II		Bockabang MaĐanh
	HUYỆN ĐỨC TRỌNG			
	Liên Hiệp	I		Gân Reo
	Ninh Gia	I		Đắng Srôn
	Đà Loan	II		Ma Am
	Hiệp An	II		Đa Ra Hoa

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN LÂM HÀ			
	Thị trấn Đình Văn	I		
	Đạ Đờn	II		Ry Ông Srê
	Gia Lâm	II		Đạ Ty
	Liên Hà	II		Thôn 1
				Hà Lâm
				Phúc Thạch
				Đạ Dăng
				Đạ Sa
	Mê Linh	II		Thục Nghiệm
				Buôn Chuối
				Hang Hót
	Phi Tô	II		
	Phú Sơn	II		Phi Sour
	Phúc Thọ	II		Preteing 2
				Đạ Pe
				R' Hang Tru
				Lâm Bô
				Phúc Cát
	Tân Hà	II		
				Phúc Tân
	Tân Văn	II		
				Tân Lin
				Tân Lộc
	HUYỆN ĐAM RÔNG			
	Đạ K'Nang	II		
				Thôn Pul
				Păng Pah
	HUYỆN DI LINH			
	Đình Lạc	I		
	Liên Đầm	I		Kao Quil
				Thôn 9
	Bảo Thuận	II		
				Ta Ly
				Krót sok
	Đình Trang Thượng	II		
				Thôn 3
	Đình Trang Hòa	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Thôn 2B
				Thôn 4
				Thôn 5A
				Thôn 6
				Thôn 10
	Tân Nghĩa	II		K' Bra
				Gia Bắc 1
	Xã Tân Lâm	II		Thôn 6
	HUYỆN BAO LÂM			
	Lộc Tân	II		Thôn 2
				Thôn 3
				Thôn 6
	Lộc Thành	II		Thôn 3
				Thôn 10c
	Tân Lạc	II		Thôn 1
				Thôn 3
				Thôn 4
				Thôn 5
	HUYỆN ĐA HUOAI			
	MadaGuôi	II		Thôn 4
	HUYỆN ĐA TÊH			
	Quảng Trị	II		Thôn 1
				Thôn 2
	Quốc Oai	II		Thôn 7 (Đa Nhar)
	HUYỆN CÁT TIẾN			
	Phước Cát 2	II		Thôn 4
				Thôn 3
	Tư Nghĩa	II		Thôn Liên Nghĩa
38. TỈNH BÌNH PHƯỚC			32	
	HUYỆN BÙ ĐÓP			
	Hưng Phước	II		Phước Tiên
				Bù Tam
	Tân Tiến	II		Sóc Nê

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Thanh Hòa	II		Áp 2
				Áp 4
	Thiên Hưng	II		Thiên Cư
HUYỆN CHƠN THANH	Quang Minh	II		Áp Bảo Teng
HUYỆN ĐỒNG PHÚ	Tân Phước	II		Áp Lam Sơn
HUYỆN LỘC NINH	Lộc Tấn	II		Bù Núi B
	Lộc Khánh	II		Thôn Ba Ven
	Lộc Phú	II		Chà Đôn
HUYỆN BÙ ĐẮNG				Thôn Bù Linh
	Thông Nhất	I		Thôn 10
	Phú Sơn	II		Thôn Sơn Tân
HUYỆN HƠN QUẢN	Tân Hưng	I		Sóc Quả
	Phước An	II		Tổng Cui Nhỏ
				Tổng Cui Lớn
HUYỆN BÙ GIA MẬP	Phú Riêng	I		Phú Bình
	Bình Thắng	II		Thôn 9
	Đức Hạnh	II		Bù Kroai
				Sơn Trung
	Long Tân	II		Thôn 6
	Phú Trung	II		Phú Tiến
	Phú Văn	II		Đăk Khâu
				Đăk Sơn 2

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Phước Minh	II		Bình Giai
				Bù Tam
	Long Hà	II		Bù Ka 1
				Phu Mang 1
				Phu Mang 2
	THỊ XÃ PHƯỚC LONG			
	Long Giang	I		Thôn 7
	THỊ XÃ BÌNH LONG			
	Thanh Lương	II		Áp Căn Lê
	39. TỈNH ĐỒNG NAI		2	
	HUYỆN ĐỊNH QUÁN			
	Thanh Sơn	I		Áp 3
				Áp 7
	40. TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU		11	
	HUYỆN XUYỀN MỘC			
	Bàu Lâm	II		Áp 1
				Áp 2 Tây
	Bình Châu	II		Áp Khu 1
				Áp Bình Thắng
	Tân Lâm	II		Áp Bàu Hàm
				Áp Bàu Ngứa
	Phước Tân	II		Áp Thanh Sơn 3
				Áp Tân Trung
				Áp Tân Rú
	HUYỆN CHÂU ĐỨC			
	Thị trấn Ngãi Giao	I		Áp Vinh Thanh
	Bình Trung	II		Thôn 1
	41. TỈNH TRÀ VINH		37	
	HUYỆN CHÂU THÀNH			
	Nguyệt Hóa	II		Cổ Tháp B
				Cổ Tháp A
	Phước Hào	II		Đa Hòa

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Thanh Mỹ	II		Ô Kà Đa
	HUYỆN CẦU KÈ			Ô Tre Lớn
	Phong Phú	II		
				Áp II
	Hòa An	II		Áp III
	Phong Thanh	II		Giồng Dầu
	HUYỆN CẢNG LONG			II
	Bình Phú	II		
				Nguyệt Lăng B
	Phượng Thanh	II		Nguyệt Lăng C
				Chợ
	HUYỆN TRÀ CÚ			Giồng Chùa
				Đầu Giồng
	Đại An	II		
				Cây Đa
	Ngãi Xuyên	II		Giồng Lớn A
	Tân Sơn	II		Xoài Thum
	Tập Sơn	II		Đồn Điền
	HUYỆN TIÊU CÁN			Bến Trị
	Hùng Hòa	II		
				Sóc Tràm
				Sóc Sáp
	Tân Hùng	II		Cây Đa
				Áp Nhứt
	Long Thới	II		Phụng Sa
				Cầu Tre
				Đình Hòa
	Hiếu Tử	II		Đình Phú C
				Kinh Xáng
	Hiếu Trung	II		Ô Đùng

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Tân Trung Giồng A
				Tân Trung Giồng B
	Phú Cần	II		Bà Ép
	Tập Ngãi	II		Ngãi Hòa
				Ông Xây
	HUYỆN DUYÊN HẢI			
	Thị trấn Long Thành	II		Khóm II
	HUYỆN CẦU NGANG			
	Kim Hòa	II		Kim Cầu
				Áp Giữa
	42. TỈNH VĨNH LONG		6	
	THỊ XÃ BÌNH MINH			
	Đông Bình	II		Phù Ly 1
				Phù Ly 2
	Đông Thành	II		Hóa Thành 2
	HUYỆN TAM BÌNH			
	Loan Mỹ	II		Sóc Rừng
	HUYỆN TRÀ ÔN			
	Trà Côn	II		Ngãi Lộ A
				Thôn Rôn
	43. TỈNH AN GIANG		7	
	HUYỆN TRỊ TÔN			
	Cô Tô	II		Áp Tô Lợi
	Châu Lăng	II		Áp An Thuận
	Ô Lâm	II		Áp Phước Bình
				Áp Phước An
	An Túc	II		Áp Ninh Thuận
	HUYỆN TỊNH BIÊN			
	An Cư	II		Áp Vĩnh Thượng
	Tân Lợi	II		Áp Tân Hiệp
	44. TỈNH KIÊN GIANG		9	

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	HUYỆN GIỒNG RIỀNG			
	Bản Thạch	II		
	Thanh Hưng	II		Giồng Đá
	HUYỆN AN BIÊN			Thanh Ngọc
	Đông Thái	II		
	Đông Yên	II		Áp Kinh Lăng
	HUYỆN VINH THUẬN			Áp Tây Sơn 2
	Vinh Bình Bắc	II		
	HUYỆN HÒN ĐẤT			Bình Minh
	Bình Giang	II		
	Thổ Sơn	II		Áp Ranh Hát
	HUYỆN U MINH THƯỢNG			Áp Hòn Quéo
	Minh Thuận	II		
	Thanh Yên	II		Minh Tân A
45. THÀNH PHỐ CẦN THƠ				Cạn Vàm A
	HUYỆN CỎ ĐỎ		2	
	Thới Xuân	II		
				Thới Trường 1
				Thới Trường 2
46. TỈNH HẬU GIANG			12	
	HUYỆN PHỤNG HIỆP			
	Hòa Mỹ	II		Áp 3
	Long Thanh	II		Áp 6
				Áp Long Sơn 2
	HUYỆN LONG MỸ			Áp Long Trường 2
	Vinh Viễn A	II		
	THÀNH PHỐ VỊ THANH			Áp 9
	Phường III	II		
	Xã Vị Tân	II		Khu vực 4
	HUYỆN VỊ THUY			Áp 7

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	Xã Vị Thủy	II		Áp 6
				Áp 8
	Xã Vị Trung	II		Áp 9
	Xã Vĩnh Trung	II		Áp 5
				Áp 8
47. TỈNH SÓC TRĂNG.			71	
	HUYỆN CHÂU THÀNH			
	Thị trấn Châu Thành	II		Áp Xây Cáp
	Hồ Đắc Kiện	II		Đắc Thắng
	Phủ Tân	II		Phước Hòa
	HUYỆN LONG PHÚ			
	Trường Khánh	II		Trường Thành B
	Châu Khánh	II		Áp Ba
	Thị trấn Đại Ngãi	II		Ngãi Hòa
	Thị trấn Long Phú	II		Khoan Tang
				Áp 4
				Áp 5
	Hậu Thạnh	II		Áp Chùa Ông
	Phủ Hữu	II		Phủ Thứ
	THỊ XÃ VĨNH CHÂU			
	Phường Vĩnh Phước	II		Khóm Biển Dưới
				Khóm Đại Trị
				Khóm Tân Qui
				Khóm Biển Trên A
				Khóm Biển Trên
				Khóm Wáth Pích
	Hòa Đông	II		Áp Trà Teo
				Áp Lầm Thiệt
	Lai Hòa	II		Áp Xum Thum B
	Phường 2	II		

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Khóm Đại Rung
				Khóm Soài Cồn
				Khóm Vĩnh Trung
				Khóm Cà Lăng B
				Khóm Giồng Me
				Khóm Vĩnh An
				Khóm Cà Lăng A
				Khóm Sân Chim
				Khóm Vĩnh Bình
	Phường Khánh Hòa	II		
				Khóm Kinh Ven
				Khóm Nguyễn Út
				Khóm Châu Khánh
				Khóm Kinh Mới Đông
				Khóm Lâm Thiết
				Khóm Kinh Mới Sóc
				Khóm Lê Văn Tư
	HUYỆN MỸ TÚ			
	Hưng Phú	II		
				Phường Hòa 3
				Phường An 1
				Áp Mới
	Long Hưng	II		
	Mỹ Hương	II		Tân Phước A2
				Tân Mỹ
	HUYỆN THANH TRÍ			
	Lâm Tân	II		
				Kiệt Lập A
				Trung Nhất
	Thị trấn Hưng Lợi	II		
				Bảo Cát
				Số 8
				Số 9
	Thị trấn Phú Lộc	II		
				Xa Mau 2
	THỊ XÃ NGÃ NĂM			
	Tân Long	II		
				Long An
	Phường 3	II		
				Vĩnh Sử
				Vĩnh Trung
				Vĩnh Bình
	Phường 2	II		
				Tân Quới A

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
				Tân Chánh A
				Tân Chánh B
				Tân Phú
				Tân Trung
		Phường 1	II	Khóm 6
		Mỹ Quới	II	Mỹ Tây B
	HUYỆN MỸ XUYỀN			
		Hòa Tú 2	II	Hòa Hưng
		Gia Hòa 1	II	Công Hòa
		Đại Tâm	II	Tâm Phước
				Tâm Lộc
				Đại Nghĩa Thắng
	HUYỆN KẾ SÁCH			
		Thị trấn Kế Sách	II	Ấp An Phú
				Ấp An Thành
				Ấp An Khương
		Đại Hải	II	Ấp Hậu Bồi
				Ấp Nam Hải
		Kế An	II	Ấp Số 1
				Ấp Chốt Dung
		Xuân Hòa	II	Ấp Hòa Phú
48.	TỈNH BẠC LIÊU		25	
	HUYỆN HỒNG DÂN			
		Lộc Ninh	II	Ấp Tà Suôi
		Ninh Hòa	II	Ấp Tà Ben
				Ấp Tà Ky
				Ấp Ninh Phước
		Vinh Lộc	II	Ấp Vinh Thanh
				Ấp Cầu Đò
		Vinh Lộc A	II	Ấp Lô Xe
	HUYỆN VĨNH LỢI			
		Châu Hưng A	II	

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBK	Tên thôn
	Hưng Hội	II		Áp Trà Ban II
	Long Thành	II		Áp Cù Lao
				Áp Cái Trâm A2
				Áp Phước Thanh 2
	Vĩnh Hưng	II		Áp Béc Hen Nhỏ
	Vĩnh Hưng A	II		Áp Đông Hưng
HUYỆN HÒA BÌNH				Áp Nguyễn Diên
	Vĩnh Mỹ A	I		
THỊ XÃ GIÁ RAI				Áp Tân Tiến
	Phường 1 (Thị trấn Giá Rai cũ)	II		
	Phường Hộ Phòng (Thị trấn Hộ Phòng cũ)	II		Khóm 4 (ấp 4 cũ)
	Phong Thanh A	II		Khóm 4 (ấp 4 cũ)
				Áp 3
				Áp 4
				Áp 4a
				Áp 18
				Áp 22
				Áp 24
	Tân Thanh	II		
HUYỆN ĐÔNG HẢI				Áp Kinh Lớn
	An Trạch	II		
49. TỈNH CÀ MAU			37	Hoàng Minh A
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI				
	Khánh Bình Đông	II		Áp 8
				Áp Minh Hà A
	Khánh Bình Tây	II		Áp Cơi 5A
				Áp Cơi 5B
	Khánh Hải	II		Áp Bảy Ghe
	Trần Hợi	II		
				Áp 6

TT	Tên huyện/xã	Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
				Áp Vô Dơi
	HUYỆN U MINH			
	Khánh Tiến	II		Áp 5
				Áp 6
	Khánh Hội	II		Áp 1
				Áp 9
	HUYỆN NGỌC HIỂN			
	Đất Mũi	II		Áp Cái Mồi
	Viên An	II		Áp Xẻo Bè
	HUYỆN THỚI BÌNH			
	Biển Bạch	II		Áp Thanh Tùng
	Hồ Thị Kỳ	II		Áp Cây Khô
	Tân Lộc	II		Áp 7
	Tân Lộc Bắc	II		Áp 4
				Áp 7
	Tân Phú	II		Áp Đầu Nai
	Thới Bình	II		Áp 11
	HUYỆN ĐÀM DƠI			
	Tạ An Khương	II		Áp Mỹ Tân
				Áp Mường Điều B
	Tạ An Khương Đông	II		Áp Tân An A
				Áp Tân Phong A
				Áp Tân Phong B
	Tân Thuận	II		Áp Đồng Giác
				Áp Hoà Hải
				Áp Lưu Hoa Thanh
	Tân Tiến	II		Áp Tân Hiệp
				Áp Thuận Long A
	HUYỆN NĂM CĂN			
	Tam Giang Đông	II		Áp Bò Hù

TT	Tên huyện/xã		Thuộc xã khu vực	Số thôn ĐBKK	Tên thôn
	HUYỆN CÁI NƯỚC				
		Đồng Thới	II		
	HUYỆN PHÚ TÂN				Áp Khánh Tư
		Nguyễn Việt Khái	II		
					Áp Gò Công
					Áp Gò Công Đông
					Áp Xẻo Sâu
		Tân Hải	II		
					Áp Công Nghiệp
					Áp Tân Điền